9/14

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
Số: 142
ĐẾN Ngày: 13/3/20
BGH
Chuyển: K. Dầu khí, K. Mỏ
K. CB - Điện, K. ĐĐT&QLDA

Số: 1379/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại các Tờ trình số 280/TTr-BGDĐT ngày 02 tháng tháng 4 năm 2019, 461/TTr-BGDĐT và 288/TTr-BGDĐT ngày 31 tháng 5 năm 2019 và 472/TTr-BGDĐT ngày 04 tháng 6 năm 2019; của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương tại các Tờ trình 1928TTr-BTĐKT, 1930/TTr-BTĐKT và 1931/TTr-BTĐKT ngày 27 tháng 9 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 03 tập thể và 08 cá nhân thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo (danh sách kèm theo), đã có thành tích trong công tác giáo dục và đào tạo, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp;
- Lưu: VT, TCCV (2b), TH

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trương Hòa Bình

CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG
BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số 1379 /QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)

I. TẬP THỂ

1. Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2. Phòng Công tác sinh viên, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

3. Khoa Sinh - Môi trường, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

II. CÁ NHÂN

1. Ông Nguyễn Đăng Quốc Chấn, PGS.TS, Trưởng khoa Khoa Y Dược, Đại học Đà Nẵng, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2. Ông Lưu Trang, PGS.TS, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

3. Ông Trần Hữu Phúc, PGS.TS, Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

4. Ông Triệu Hùng Trường, PGS.TS, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

5. Ông Phạm Văn Luận, PGS.TS, Phó Trưởng khoa Khoa Mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

6. Ông Trần Thùy Dương, TS, Trưởng khoa Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

7. Ông Nguyễn Đức Khoát, PGS.TS, Trưởng phòng Phòng Đào tạo đại học, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

8. Bà Cù Thị Thửy, Phó Trưởng phòng Phòng Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ giáo dục, Cục Nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã có thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 59 /SY- BGDĐT

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2019

TL. BỘ TRƯỞNG
KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Đình Mạnh

Nơi nhận:
- Như điều 1;
- Lưu: VT, TĐKT.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 2359 /QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho Bộ môn Bản đồ, Khoa Trắc địa – Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan, tập thể có tên ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (05).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Nghĩa

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 4805 /QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho 18 tập thể (có danh sách kèm theo) đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, mỗi tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Thủ trưởng đơn vị có liên quan, các tập thể có tên trong Danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (05).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Phúc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các tập thể được tặng Bằng khen Bộ trưởng năm học 2018 - 2019

(Kèm theo Quyết định số 4305 /QĐ-BGDĐT ngày 12 /11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
2.	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
3.	Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội
4.	Trường Đại học Hà Nội
5.	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
6.	Trường Đại học Giao thông vận tải
7.	Trường Đại học Quy Nhơn
8.	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
9.	Trường Đại học Đồng Tháp
10.	Trường Đại học Tây Bắc
11.	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc
12.	Trường Dự bị Đại học dân tộc Trung ương
13.	Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Đại học Thái Nguyên
14.	Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật, Đại học Thái Nguyên
15.	Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế
16.	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế
17.	Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng
18.	Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

Danh sách trên có 18 tập thể.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 4307/QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho 34 tập thể (có danh sách kèm theo) đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Kèm theo danh hiệu thi đua, mỗi tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Thủ trưởng đơn vị có liên quan, các tập thể có tên trong Danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TĐKT (05).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Phúc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các tập thể trường đại học, cao đẳng sư phạm trực thuộc Bộ được công nhận danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" năm học 2018 - 2019

(Kèm theo Quyết định số 4307 /QĐ-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
2.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
3.	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
4.	Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội
5.	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên
6.	Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
7.	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang
8.	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP Hồ Chí Minh
9.	Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh
10.	Trường Đại học Thương mại
11.	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
12.	Trường Đại học Giao thông vận tải
13.	Trường Đại học Hà Nội
14.	Trường Đại học Xây dựng
15.	Trường Đại học Ngoại thương
16.	Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội
17.	Trường Đại học Mở Hà Nội
18.	Trường Đại học Nha Trang
19.	Trường Đại học Quy Nhơn
20.	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
21.	Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
22.	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh
23.	Trường Đại học Cần Thơ
24.	Trường Đại học Đồng Tháp

25.	Trường Đại học Tây Bắc
26.	Trường Đại học Tây Nguyên
27.	Trường Đại học Kiên Giang
28.	Trường Hữu nghị 80
29.	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc
30.	Trường Dự bị Đại học dân tộc Trung ương
31.	Trường Hữu nghị T78
32.	Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh
33.	Trường Dự bị Đại học dân tộc Trung ương Nha Trang
34.	Trường Dự bị Đại học dân tộc Sầm Sơn

Danh sách trên có 34 tập thể.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4343 /QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" cho 177 cá nhân (có Danh sách kèm theo) đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ ba năm liên tục từ năm học 2016-2017 đến năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Kèm theo danh hiệu thi đua, mỗi cá nhân được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong Danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TĐKT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Phúc

	Trường Đại học Đà Lạt (02)		
133.	Tiến sĩ	Nguyễn Văn Tuấn	Trưởng phòng Quản lý Khoa học – Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Đà Lạt
134.	Tiến sĩ	Vũ Thị Thùy Dung	Phó Trưởng khoa Công tác xã hội, Trường Đại học Đà Lạt
	Trường Đại học Tây Nguyên (03)		
135.	PGS.TS	Đoàn Thị Tâm	Phó Trưởng khoa Sư phạm, Trường Đại học Tây Nguyên
136.	PGS.TS	Nguyễn Quang Vinh	Phó Viện trưởng, Viện Công nghệ sinh học và Môi trường, Trường Đại học Tây Nguyên
137.	PGS.TS	Văn Tiến Dũng	Trưởng phòng, Phòng Khoa học và Quan hệ quốc tế, Trường Đại học Tây Nguyên
	Trường Đại học Kiên Giang (02)		
138.	PGS.TS	Thái Thành Lượm	Hiệu trưởng, Trường Đại học Kiên Giang
139.	Ông	Huỳnh Minh Trí	Phó Trưởng khoa, Khoa Thông tin và Truyền thông, Trường Đại học Kiên Giang
	Trường đại học Giao thông vận tải (05)		
140.	PGS.TS	Lê Hoài Đức	Trưởng phòng, Phòng Công tác chính trị và sinh viên, Trường đại học Giao thông vận tải
141.	Tiến sĩ	Khương Thị Hà	Phó trưởng Bộ môn Động cơ đốt trong, Khoa Cơ khí, Trường đại học Giao thông vận tải
142.	Tiến sĩ	Cao Minh Quý	Phó Trưởng khoa, Khoa Môi trường và An toàn Giao thông, Trường đại học Giao thông vận tải
143.	Tiến sĩ	Nguyễn Văn Hải	Trưởng phòng, Phòng Hành chính – Tổng hợp, Trường đại học Giao thông vận tải
144.	PGS.TS	Bùi Tiến Thành	Phó Trưởng khoa, Khoa Công Trình, Trưởng bộ môn Cầu hầm, Trường đại học Giao thông vận tải
	Trường Đại học Mỏ - Địa chất (13)		
145.	Tiến sĩ	Lê Ngọc Ánh	Phó Trưởng bộ môn Địa chất dầu khí, Khoa Dầu khí, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
146.	PGS.TS	Bùi Hoàng Bắc	Phó Trưởng bộ môn Tìm kiếm - Thăm dò, Khoa KH&KT Địa chất, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

147.	Tiến sĩ	Công Tiến Dũng	Trưởng khoa, Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
148.	Tiến sĩ	Đào Viết Đoàn	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
149.	PGS.TS	Lê Văn Hưng	Giám đốc Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
150.	PGS.TS	Nguyễn Ngọc Khánh	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức - Cán bộ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
151.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Bộ môn Kinh tế cơ sở, Khoa Kinh tế và Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
152.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Kim Ngân	Trưởng Bộ môn Quản trị Doanh nghiệp Địa chất - Dầu khí, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
153.	Tiến sĩ	Nguyễn Cao Khải	Trưởng Bộ môn Khai thác Hầm lò, Khoa Mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
154.	Tiến sĩ	Nguyễn Văn Thịnh	Phó Chánh văn phòng Đại diện Trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
155.	Tiến sĩ	Đào Đình Thuần	Phó Trưởng khoa, Khoa Môi trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
156.	PGS.TS	Ngô Xuân Thành	Phó Trưởng khoa, Khoa học và Kỹ thuật Địa chất, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
157.	PGS.TS	Bùi Ngọc Quý	Phó Trưởng khoa, Khoa Trắc Địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
	Trường Đại học Xây dựng (05)		
158.	PGS.TS	Nguyễn Thành Trung	Phó trưởng khoa, Khoa Kỹ thuật Môi trường, Trường Đại học Xây dựng
159.	Tiến sĩ	Phạm Tuấn Hùng	Trưởng phòng, Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng Giáo dục, Trường Đại học Xây dựng
160.	Thạc sĩ	Nguyễn Xuân Hoan	Trưởng bộ môn Hình họa - Vẽ Kỹ thuật, Trường Đại học Xây dựng
161.	Tiến sĩ	Nguyễn Ngọc Linh	Trưởng Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, Trường Đại học Xây dựng
162.	Tiến sĩ	Hoàng Vĩnh Long	Trưởng khoa Vật liệu Xây dựng, Trường Đại học Xây dựng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4345 /QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho 03 tập thể và 32 cá nhân thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có Danh sách kèm theo) đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2017 - 2018 đến năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, mỗi tập thể và cá nhân được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan, tập thể và các cá nhân có tên trong Danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (05).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Phúc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các tập thể và cá nhân được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen năm học 2018 - 2019

(Kèm theo Quyết định số: 4345 /QĐ-BGDĐT ngày 13 tháng 11 năm 2019)

Đơn vị: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

I. Tập thể

1.	Phòng Đào tạo sau đại học
2.	Phòng Khoa học Công nghệ
3.	Phòng Tổ chức - Cán bộ

II. Cá nhân

1.	Tiến sĩ	Lê Hồng Anh	Trưởng khoa, Khoa Công nghệ thông tin
2.	Tiến sĩ	Hồ Việt Bun	Phó trưởng Bộ môn Điện khí hóa xí nghiệp, Khoa Cơ – Điện
3.	Tiến sĩ	Phạm Văn Chung	Bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
4.	Thạc sĩ	Nguyễn Kim Chung	Phó Trưởng phòng, Phòng Quan hệ Công chúng và Doanh nghiệp
5.	Thạc sĩ	Phạm Văn Đồng	Bộ môn Công nghệ phần mềm, Khoa Công nghệ thông tin
6.	Tiến sĩ	Lê Quang Duyến	Phó Trưởng khoa, Khoa Dầu khí
7.	PGS.TS	Nguyễn Việt Hà	Trưởng phòng, Phòng Quan hệ Công chúng và Doanh nghiệp
8.	Tiến sĩ	Lê Thị Thu Hà	Phó Trưởng Bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa Trắc địa – Bản đồ và Quản lý đất đai
9.	Bà	Trương Thúy Hà	Phòng Công tác Chính trị - Sinh viên
10.	Thạc sĩ	Đỗ Thị Hồng Hải	Bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản
11.	Tiến sĩ	Diêm Công Hoàng	Phó Giám đốc phụ trách, Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học
12.	Tiến sĩ	Khương Thế Hùng	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
13.	Tiến sĩ	Nguyễn Mạnh Hùng	Phó Trưởng khoa, Khoa Khoa học cơ bản
14.	Thạc sĩ	Phạm Thị Thu Hường	Phòng Quan hệ Công chúng và Doanh nghiệp

15.	Ông	Nguyễn Gia Khuê	Phó Giám đốc phụ trách, Ban Quản lý các dự án
16.	Thạc sĩ	Bùi Thị Mai	Phòng Đào tạo đại học
17.	PGS.TS	Phạm Xuân Núi	Bộ môn Lọc – Hóa dầu, Khoa Dầu khí
18.	Tiến sĩ	Nguyễn Quốc Phi	Phó Trưởng khoa, Khoa Môi trường
19.	Tiến sĩ	Bùi Trường Sơn	Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Tổng hợp
20.	PGS.TS	Phạm Trung Sơn	Bộ môn Điện khí hóa xí nghiệp, Khoa Cơ - Điện
21.	Thạc sĩ	Vũ Duy Tấn	Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức - Cán bộ
22.	Tiến sĩ	Đào Việt Thắng	Bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản
23.	Tiến sĩ	Nguyễn Trường Thanh	Trưởng bộ môn Toán, Khoa Khoa học cơ bản
24.	Tiến sĩ	Nguyễn Bách Thảo	Trưởng Bộ môn Địa chất thủy văn, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
25.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Thảo	Phó Trưởng bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản
26.	Tiến sĩ	Đỗ Thị Phương Thảo	Phó Trưởng bộ môn Bản đồ, Khoa Trắc địa – Bản đồ và Quản lý đất đai
27.	PGS.TS	Bùi Thị Lệ Thủy	Bộ môn Lọc – Hóa dầu, Khoa Dầu khí
28.	Tiến sĩ	Phạm Văn Tuấn	Phó Trưởng phòng, phụ trách Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục
29.	Tiến sĩ	Ngô Thanh Tuấn	Phó Trưởng khoa, Khoa Cơ – Điện
30.	Tiến sĩ	Bùi Mạnh Tùng	Phó Trưởng phòng, Phòng Công tác Chính trị - Sinh viên
31.	Tiến sĩ	Nguyễn Văn Xô	Trưởng Bộ môn Máy và Thiết bị công nghiệp, Khoa Cơ - Điện
32.	PGS.TS	Đỗ Như Ý	Trưởng Bộ môn Điện khí hóa xí nghiệp, Khoa Cơ - Điện

Danh sách trên có 03 tập thể và 32 cá nhân.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4361 /QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho 21 tập thể thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có Danh sách kèm theo) đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018 - 2019.

Điều 2. Kèm theo danh hiệu thi đua, mỗi tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan, các tập thể có tên trong Danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TĐKT (05).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Phúc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các tập thể được Công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" năm học 2018 - 2019

(Kèm theo Quyết định số: 4361 /QĐ-BGDĐT ngày 13 / 11 /2019

của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

1.	Ban quản lý các dự án
2.	Phòng Công tác Chính trị - Sinh viên
3.	Phòng Đào tạo Đại học
4.	Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục
5.	Phòng Đào tạo Sau đại học
6.	Phòng Hợp tác quốc tế
7.	Phòng Kế hoạch tài chính
8.	Phòng Khoa học - Công nghệ
9.	Phòng Quan hệ Công chúng và Doanh ngiệp
10.	Phòng Tổ chức - Cán bộ
11.	Phòng Xuất bản
12.	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học
13.	Trung tâm Phân tích, Thí nghiệm công nghệ cao
14.	Khoa Cơ - Điện
15.	Khoa Dầu khí
16.	Khoa Khoa học cơ bản
17.	Khoa Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
18.	Khoa Mỏ
19.	Khoa Môi trường
20.	Khoa Xây dựng
21.	Khoa Giáo dục quốc phòng

Danh sách trên có 21 tập thể.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 3440 /QĐ-BGDĐT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 843
Ngày: 05/11/20
BGH
Chuyển: Các đơn vị

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho 51 cá nhân thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có Danh sách kèm theo) đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2019 - 2020.

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, mỗi cá nhân được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan, các cá nhân có tên trong Danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (05).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các cá nhân được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
tặng Bằng khen năm học 2019 - 2020
(Kèm theo Quyết định số: 3490 /QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 11 năm 2020)
Đơn vị: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

1.	PGS. TS	Bùi Ngọc Quý	Phó Trưởng khoa, Khoa Trắc địa – Bản đồ và Quản lý đất đai
2.	PGS. TS	Trần Vân Anh	Phó trưởng bộ môn Đo ảnh và Viễn thám, Khoa Trắc địa – Bản đồ và Quản lý đất đai
3.	Tiến sĩ	Phạm Thị Làn	Giảng viên Bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa Trắc địa-Bản đồ và Quản lý đất đai
4.	Thạc sỹ	Nguyễn Thị Cúc	Giảng viên Bộ môn Ngoại ngữ, khoa Khoa học cơ bản
5.	Thạc sỹ	Nguyễn Thị Hữu Phương	Giảng viên Bộ môn Công nghệ phần mềm, Khoa Công nghệ thông tin
6.	Tiến sĩ	Nguyễn Duy Huy	Phó Trưởng khoa, Khoa Công nghệ Thông tin
7.	Tiến sĩ	Nguyễn Duyên Phong	Giảng viên Bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Khoa Xây dựng
8.	Tiến sĩ	Vũ Minh Ngạn	Giảng viên Bộ môn Xây dựng Hạ tầng cơ sở, Khoa Xây dựng
9.	Tiến sĩ	Nguyễn Trọng Dũng	Phó Trưởng khoa, Khoa Xây dựng
10.	Tiến sĩ	Bùi Văn Đức	Phó Trưởng Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Khoa xây dựng
11.	Tiến sĩ	Phạm Thị Nhàn	Giảng viên bộ môn Kỹ thuật Xây dựng, Khoa Xây dựng
12.	Tiến sĩ	Trần Thị Phúc An	Trưởng khoa, Khoa Lý luận Chính trị
13.	Thạc sỹ	Đỗ Thị Vân Hà	Giảng viên Khoa Lý luận Chính trị
14.	Thạc sỹ	Phạm Quốc Đảm	Trưởng khoa, Khoa Giáo dục Quốc phòng
15.	Thạc sỹ	Vũ Quang Hay	Giảng viên Khoa Giáo dục Quốc phòng
16.	Tiến sĩ	Đào Văn Chi	Giảng viên Bộ môn Khai thác Hầm lò, Khoa Mỏ
17.	Tiến sĩ	Trần Quang Hiếu	Phó Trưởng Bộ môn Khai thác lộ thiên, Khoa Mỏ
18.	Tiến sĩ	Nguyễn Hoàng	Giảng viên Bộ môn Khai thác lộ thiên, Khoa Mỏ
19.	Tiến sĩ	Kiều Duy Thông	Giảng viên Bộ môn Địa vật lý, Khoa Dầu khí

20.	Tiến sĩ	Nguyễn Trần Tuân	Giảng viên bộ môn Khoan – Khai thác, Khoa Dầu Khí
21.	Thạc sỹ	Nguyễn Đức Thắng	Giảng viên bộ môn Quản trị kinh doanh Mỏ, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
22.	Thạc sỹ	Lê Đình Chiều	Giảng viên Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mỏ, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
23.	Thạc sỹ	Lê Văn Chiến	Giảng viên Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mỏ, Khoa Kinh tế và Quản trị Kinh doanh
24.	Thạc sỹ	Đỗ Thị Hải	Giảng viên Bộ môn Địa sinh thái và Công nghệ môi trường, Khoa Môi trường
25.	Thạc sỹ	Tạ Thị Thu Hường	Chuyên viên Văn phòng Khoa Trắc địa – Bản đồ và Quản lý đất đai
26.	Bà	Nguyễn Thu Hương	Chuyên viên Văn phòng Khoa Lý luận Chính trị
27.	Bà	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Chuyên viên phòng Đào tạo Đại học
28.	Bà	Đỗ Thúy Mai	Trưởng trạm Y tế
29.	Thạc sỹ	Phạm Thị Phương Chi	Phó Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch Tài chính
30.	Bà	Nguyễn Thị Dàng	Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp
31.	Thạc sỹ	Nguyễn Hồng Trường	Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin – Thư viện
32.	Thạc sỹ	Nguyễn Thị Hải Yến	Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin - Thư viện
33.	Bà	Dương Mai Yến	Chuyên viên Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục
34.	Bà	Đào Thị Thơm	Chuyên viên Phòng Công tác Chính trị - Sinh viên
35.	Thạc sỹ	Nguyễn Danh Đức	Bộ môn Bản đồ, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
36.	Thạc sỹ	Trần Thị Hải Vân	Phòng Thí nghiêm Địa tin học, Khoa Công nghệ Thông tin
37.	Thạc sỹ	Phạm Tố Uyên	Chuyên viên Văn phòng Đảng - Đoàn thể
38.	Bà	Lê Thị Thu	Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ
39.	Thạc sỹ	Nguyễn Thị Thu Thảo	Phó Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Tổng hợp
40.	Thạc sỹ	Nguyễn Văn Dũng	Phó Trưởng Bộ môn Môi trường cơ sở, Khoa Môi trường
41.	Tiến sĩ	Nguyễn Tiến Hùng	Phó Trưởng bộ môn Khoan – Khai thác, Khoa Dầu Khí, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

42.	PGS.TS	Nguyễn Thế Vinh	Trưởng khoa Dầu khí
43.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Nụ	Phó Trưởng Bộ môn Địa chất công trình, Khoa khoa học và Kỹ thuật Địa chất
44.	Tiến sĩ	Nguyễn Bách Thảo	Trưởng Bộ môn Địa chất thủy văn, Khoa khoa học và Kỹ thuật Địa chất
45.	Thạc sỹ	Nguyễn Văn Phong	Giảng viên khoa Giáo dục Quốc phòng
46.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Kim Ngân	Trưởng Bộ môn QTDN Địa chất – Dầu khí, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
47.	PGS.TS	Phạm Văn Hoà	Trưởng khoa Mỏ
48.	Tiến sĩ	Phạm Đức Thọ	Phó Trưởng bộ môn Xây dựng hạ tầng cơ sở, Khoa Xây dựng
49.	Thạc sỹ	Hoàng Anh Đức	Phó trưởng bộ môn Công nghệ phần mềm, Khoa Công nghệ thông tin
50.	PGS.TS	Trần Xuân Trường	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội Đồng trường
51.	PGS.TS	Phạm Công Khải	Cán bộ giảng dạy, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI
*
Số 407-QĐ/ĐUK

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
v/v khen thưởng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên không theo định kỳ năm 2020

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Hướng dẫn số 01-QĐ/TW, ngày 20/9/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng;

- Căn cứ Quyết định số 1527-QĐ/TU ngày 29/11/2016 của Thành ủy Hà Nội về việc ban hành Quy định về chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội;

- Căn cứ kết quả tổ chức Đại hội Đảng điểm của Đảng bộ Khối năm 2020;

- Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Đảng bộ Khối và Ban Tổ chức Đảng ủy Khối,

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY KHỐI
CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Khen thưởng không theo định kỳ đối với Đảng bộ Trường Đại học Mỏ - Địa chất và 08 cá nhân thuộc Đảng bộ Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã có nhiều đóng góp quan trọng trong công tác tổ chức Đại hội điểm Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2020-2025 *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2: Tặng Giấy khen và tiền thưởng đối với các tổ chức cơ sở đảng và cá nhân được khen thưởng tại Điều 1. Mức chi tiền thưởng kèm theo hình thức khen thưởng đối với tập thể bằng 0,6 lần mức tiền lương cơ sở; đối với cá nhân bằng 0,3 lần mức tiền lương cơ sở.

Điều 3: Ban Tổ chức Đảng ủy Khối, Văn phòng Đảng ủy Khối, các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- TT ĐUK;
- Như điều 3;
- Lưu.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Thanh Sơn

DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN DIỆN KHEN THƯỞNG KHÔNG THEO ĐỊNH KỲ NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 407 -QĐ/ĐUK, ngày 22/01/2021 của Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng Hà Nội)

I. VỀ TẬP THỂ:

Đảng bộ Trường Đại học Mỏ - Địa chất

II. VỀ CÁ NHÂN:

08 cá nhân thuộc Đảng bộ Trường Đại học Mỏ - Địa chất, gồm các đồng chí có tên sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Xuân Trường	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng trường
2	Bùi Xuân Nam	Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng
3	Trần Thanh Hải	UV Ban Thường vụ, Hiệu trưởng
4	Triệu Hùng Trường	UV Ban Thường vụ, Phó Hiệu trưởng
5	Nguyễn Đức Khoát	UV Ban Thường vụ, Trưởng phòng Đào tạo Đại học
6	Hoàng Anh Dũng	UV Ban chấp hành, Phụ trách Văn phòng cấp ủy
7	Phạm Tố Uyên	Chuyên viên VP cấp ủy
8	Đặng Thị Hằng Nga	Chuyên viên VP cấp ủy

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 568 /QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 82
Ngày: 02/02/21
Chuyển: P.HCTH
Các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" cho 196 cá nhân đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác từ năm học 2017-2018 đến năm học 2019-2020 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Kèm theo danh hiệu thi đua, mỗi cá nhân được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TĐKT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các cá nhân được Công nhận danh hiệu "chiến sĩ thi đua cấp Bộ" năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 568/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Học hàm học vị	Họ tên	Chức vụ, đơn vị công tác
Đại học Quốc gia Hà Nội (27)			
1.	GS.TS	Nguyễn Hữu Dư	Giảng viên cao cấp Khoa Toán - Cơ - Tin học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
2.	PGS.TS	Nguyễn Quang Huy	Trưởng khoa, Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
3.	PGS.TS	Phạm Quang Tuấn	Trưởng khoa, Khoa Địa lý, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
4.	Tiến sĩ	Lê Công Lợi	Hiệu trưởng Trường THPT Chuyên Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
5.	Thạc sĩ	Phạm Thị Hoa Mai	Phó Trưởng Bộ môn, Trường THPT Chuyên Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
6.	Thạc sĩ	Chu Hồng Đức	Chuyên viên, Phòng Sau đại học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
7.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Hương	Phó Hiệu trưởng Trường Đai học Giáo dục, Đại học quốc gia Hà Nội
8.	Tiến sĩ	Dương Quỳnh Hoa	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức Cán bộ, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội
9.	Tiến sĩ	Đỗ Hoàng Ngân	Phó Trưởng phòng, Phòng Khoa học Công nghệ, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội
10.	Tiến sĩ	Trần Thị Hường	Trưởng khoa, Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Hàn Quốc, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội
11.	PGS.TS	Nguyễn Thị Quế Anh	Chủ nhiệm khoa, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội
12.	Tiến sĩ	Trần Anh Hào	Phó Chủ nhiệm khoa, Khoa Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
13.	Tiến sĩ	Nguyễn Quang Thuận	Phó Chủ nhiệm khoa, Khoa Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
14.	Thạc sĩ	Nguyễn Phan Quang	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức - Hành chính, Khoa Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội

15.	Tiên sĩ	Trần Thị Oanh	Giảng viên Bộ môn Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Khoa Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
16.	GS.TS	Lê Thanh Sơn	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
17.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Minh Thư	Phó Trưởng Bộ môn, Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc Gga Hà Nội
18.	PGS.TS	Bùi Thị Việt Hà	Giảng viên cao cấp, Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
19.	Tiến sĩ	Đỗ Thị Xuyến	Trưởng Bộ môn, Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
20.	PGS.TS	Bùi Quang Thành	Phó Trưởng khoa, Khoa Địa lý, Trường Đại học Khoa Học Tự nhiên, , Đại học Quốc gia Hà Nội
21.	PGS.TS	Nguyễn Mạnh Khải	Trưởng khoa Môi trường, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
22.	PGS.TS	Hoàng Anh Lê	Trưởng Bộ môn, Khoa Môi trường, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
23.	Thạc sĩ	Nguyễn Kim Ngọc Anh	Nghiên cứu viên, Trung tâm Động lực học Thủy khí Môi trường, Đại học Quốc gia Hà Nội
24.	Tiến sĩ	Trần Trọng Hiếu	Giảng viên Khoa Công nghệ Thông tin Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội
25.	PGS.TS	Trần Thành Nam	Chủ nhiệm Khoa Các khoa học giáo dục, Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội
26.	Tiến sĩ	Tôn Quang Cường	Chủ nhiệm Khoa Công nghệ Giáo dục, Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội
27.	PGS.TS	Vũ Công Giao	Chủ nhiệm Bộ môn Luật Hiến pháp và Luật Hành chính, Đại học Quốc gia Hà Nội
Đại học Đà Nẵng (21)			
28.	GS.TS	Bùi Văn Ga	Tổng Biên tập Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng
29.	PGS.TS	Nguyễn Quang Giao	Phó Giám đốc Trung tâm, Trung tâm Kiểm định Chất lượng Giáo dục, Đại học Đà Nẵng
30.	Tiến sĩ	Tào Quang Bảng	Phó Trưởng phòng, Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng
31.	Tiến sĩ	Bùi Xuân Đông	Giảng viên, Khoa Hóa, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng

32.	PGS.TS	Nguyễn Hữu Hiếu	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng
33.	Thạc sĩ	Trần Phước Thanh	Cán bộ Hướng dẫn thực hành, Khoa Cơ khí, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng
34.	PGS.TS	Lê Tiến Dũng	Trưởng khoa, Khoa Điện, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng
35.	Tiến sĩ	Huỳnh Thị Hồng Hạnh	Trưởng phòng, Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng
36.	Thạc sĩ	Trần Thị Kim Phương	Giảng viên, Khoa Du lịch, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng
37.	Tiến sĩ	Trần Văn Hưng	Trưởng bộ môn Khoa Tin học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng
38.	Tiến sĩ	Nguyễn Minh Lý	Trưởng Khoa, Khoa Sinh - Môi trường, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng
39.	Tiến sĩ	Trương Anh Thuận	Trưởng bộ môn, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng
40.	Tiến sĩ	Đào Thị Thanh Phượng	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng
41.	Tiến sĩ	Huỳnh Ngọc Mai Kha	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng
42.	PGS.TS	Dương Quốc Cường	Giảng viên cao cấp, Khoa tiếng Nga, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng
43.	PGS.TS	Phan Văn Hòa	Giảng viên cao cấp, Khoa tiếng Anh, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng
44.	Tiến sĩ	Trần Thị Thùy Oanh	Giảng viên chính, Khoa tiếng Anh chuyên ngành, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng
45.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Hải Vân	Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Đà Nẵng
46.	PGS.TS	Võ Trung Hùng	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Đà Nẵng
47.	Thạc sĩ	Nguyễn Văn Thịnh	Giảng viên chính, Khoa Điện - Điện tử, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Đà Nẵng
48.	Thạc sĩ	Trương Thị Thu Hà	Giảng viên, Khoa Kỹ thuật Xây dựng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Đà Nẵng
Trường Đại học Nông lâm Thành phố Hồ Chí Minh (01)			
49.	PGS.TS	Lê Trung Thiên	Trưởng Bộ môn Kỹ thuật Thực phẩm, Khoa Công nghệ Thực phẩm, Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh
Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh (10)			

50.	GS.TS	Nguyễn Trọng Hoài	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
51.	Tiến sĩ	Bùi Quang Hùng	Trưởng phòng Nhân sự, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
52.	Thạc sĩ	Vũ Minh Hà	Chuyên viên chính Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
53.	Tiến sĩ	Võ Tất Thắng	Trưởng bộ môn Kế hoạch - Đầu tư - Phát triển, Khoa Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
54.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Giảng viên, Khoa Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.
55.	Tiến sĩ	Trần Thị Tuấn Anh	Phó Trưởng khoa Toán - Thống kê, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
56.	Tiến sĩ	Viên Thế Giang	Giảng viên chính khoa Luật, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.
57.	GS.TS	Võ Xuân Vinh	Viện trưởng viện Nghiên cứu kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
Trường Đại học Kinh tế quốc dân (18)			
58.	Tiến sĩ	Bùi Trung Hải	Phó trưởng phòng, Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên, Giám đốc, Trung tâm Tư vấn Hướng nghiệp và Việc làm, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
59.	Tiến sĩ	Nguyễn Đình Trung	Trưởng phòng, Phòng Quản trị thiết bị, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
60.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Chính	Trưởng khoa, Khoa Bảo hiểm, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
61.	PGS.TS	Vũ Huy Thông	Trưởng khoa, Khoa Marketing, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
62.	Tiến sĩ	Phạm Văn Tuấn	Phó trưởng khoa, Khoa Marketing, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
63.	Tiến sĩ	Nguyễn Kế Nghĩa	Giảng viên chính, Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
64.	Tiến sĩ	Nguyễn Đăng Núi	Phó trưởng bộ môn Quản lý Xã hội, Khoa Khoa học Quản lý, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
65.	Tiến sĩ	Nguyễn Xuân Hưng	Chánh Văn phòng, Viện Thương mại và Kinh tế Quốc tế, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
66.	PGS.TS	Vũ Thị Tuyết Mai	Phó trưởng Bộ môn Kinh tế công cộng, Khoa Kế hoạch và phát triển, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
67.	PGS.TS	Đặng Thị Lê Xuân	Phó Trưởng khoa, Khoa Kế hoạch và phát triển, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

68.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Hải Yến	Trưởng Bộ môn Kinh doanh Bất động sản, Khoa Bất động sản và Kinh tế tài nguyên, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
69.	PGS.TS	Vũ Hoàng Ngân	Trưởng khoa, Khoa Kinh tế và Quản lý nguồn nhân lực, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
70.	PGS.TS	Lê Trung Thành	Viện trưởng, Viện Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
71.	Tiến sĩ	Đỗ Hồng Nhung	Giảng viên chính, Viện Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
72.	Tiến sĩ	Phan Hồng Mai	Giảng viên chính, Viện Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
73.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Diệu Chi	Giảng viên chính, Viện Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
74.	PGS.TS	Đỗ Hoài Linh	Giảng viên chính, Viện Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
75.	Thạc sĩ	Bùi Đức Dũng	Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
Trường Đại học Thương mại (06)			
76.	PGS.TS	Nguyễn Thị Bích Loan	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Thương mại
77.	Tiến sĩ	Trần Văn Trang	Trưởng bộ môn Quản trị tác nghiệp kinh doanh, Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Thương mại
78.	Tiến sĩ	Trần Thị Bích Hằng	Trưởng bộ môn Quản trị doanh nghiệp du lịch, khoa Khách sạn du lịch, Trường Đại học Thương mại
79.	PGS.TS	Mai Thanh Lan	Trưởng bộ môn Quản trị nhân lực doanh nghiệp, Khoa Quản trị nhân lực, Trường Đại học Thương mại
80.	PGS.TS	Nguyễn Hoàng	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Thương mại
81.	Tiến sĩ	Đỗ Thị Bình	Trưởng bộ môn Quản trị chiến lược, khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Thương mại.
Trường Đại học Ngoại thương (02)			
82.	PGS.TS	Nguyễn Xuân Minh	Giám đốc Cơ sở II Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Ngoại thương
83.	Tiến sĩ	Nguyễn Phúc Hiền	Giám đốc Cơ sở Quảng Ninh
Đại học Thái Nguyên (36)			
84.	GS.TS	Phạm Hồng Quang	Giám đốc, Đại học Thái Nguyên
85.	PGS.TS	Nguyễn Thanh Hà	Chánh Văn phòng, Đại học Thái Nguyên

86.	Tiến sĩ	Nguyễn Hồng Liên	Trưởng ban, Ban Kế hoạch tài chính, Đại học Thái Nguyên
87.	Thạc sĩ	Vũ Văn Đam	Phó Trưởng ban, Ban Cơ sở vật chất, Đại học Thái Nguyên
88.	Tiến sĩ	Lê Hồng Thắng	Hiệu trưởng, Trường Ngoại ngữ, Đại học Thái Nguyên
89.	Tiến sĩ	Lưu Quang Sáng	Phó Hiệu trưởng, Trường Ngoại ngữ, Đại học Thái Nguyên
90.	Tiến sĩ	Phùng Thị Tuyết	Tổ trưởng tổ Thanh tra – Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trường Ngoại ngữ, Đại học Thái Nguyên
91.	PGS.TS	Hà Thị Thu Thủy	Trưởng khoa, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
92.	PGS.TS	Trịnh Thị Phương Thảo	Giảng viên cao cấp, Khoa Toán, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
93.	PGS.TS	Phạm Văn Khang	Phó Trưởng Bộ môn Hóa học ứng dụng, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
94.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Phó Trưởng khoa, Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
95.	Tiến sĩ	Lê Thị Thu Hương	Trưởng khoa, Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
96.	Tiến sĩ	Đinh Đức Hợi	Phó Trưởng khoa, Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
97.	Tiến sĩ	Đồng Văn Quân	Trưởng phòng, Phòng Hành chính – Tổ chức, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
98.	Tiến sĩ	Vũ Thị Hồng Hạnh	Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
99.	Tiến sĩ	Vũ Thị Quý	Phó Trưởng phòng, Phòng Quản trị phục vụ, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên
100.	Tiến sĩ	Phạm Thanh Hiếu	Giảng viên chính, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên
101.	Tiến sĩ	Hà Quang Trung	Trưởng khoa, Khoa Kinh tế và phát triển nông thôn, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên
102.	PGS.TS	Hoàng Thị Bích Thảo	Giám đốc, Trung tâm Đào tạo và Phát triển quốc tế, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên

103.	Tiến sĩ	Trần Hải Đăng	Phó Trưởng Bộ môn Công nghệ Môi trường, Khoa Môi trường, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên
104.	PGS.TS. TTUT	Dương Hồng Thái	Trưởng Bộ môn Nội, Trường Đại học Y – Dược, Đại học Thái Nguyên
105.	Tiến sĩ	Hoàng Thu Soan	Trưởng bộ môn Sinh lý học, Khoa Y học cơ sở, Trường Đại học Y – Dược, Đại học Thái Nguyên
106.	Bác sĩ, Tiến sĩ	Nguyễn Đắc Trung	Phó Trưởng khoa phụ trách khoa, Khoa Y học cơ sở, Trường Đại học Y – Dược, Đại học Thái Nguyên
107.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Phó Trưởng khoa, Khoa Y học cơ sở, Trường Đại học Y – Dược, Đại học Thái Nguyên
108.	Tiến sĩ	Nguyễn Xuân Hoà	Phó Trưởng khoa, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Y – Dược, Đại học Thái Nguyên
109.	PGS.TS	Trần Bảo Ngọc	Phó trưởng phòng, phụ trách Phòng Công tác Học sinh sinh viên, Trường Đại học Y – Dược, Đại học Thái Nguyên
110.	Tiến sĩ	Phạm Minh Tân	Trưởng khoa, Khoa học cơ bản, Trường Đại học Kỹ thuật công nghiệp, Đại học Thái Nguyên
111.	PGS.TS	Nguyễn Khắc Tuân	Trưởng phòng, Phòng Hành chính tổ chức, Trường Đại học Kỹ thuật công nghiệp, Đại học Thái Nguyên
112.	PGS.TS	Đỗ Anh Tài	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên
113.	Tiến sĩ	Ngô Văn Định	Phó Trưởng phòng, Phòng Đào tạo - Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên
114.	Tiến sĩ	Mai Viết Thuận	Giảng viên, Khoa Toán-Tin, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên
115.	Tiến sĩ	Nguyễn Phú Hùng	Trưởng khoa, Khoa Công nghệ sinh học, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên
116.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Quế	Trưởng Bộ môn Tiếng Anh - Thư viện, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên
117.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Hằng	Giảng viên, Khoa Hệ thống thông tin kinh tế, Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông, Đại học Thái Nguyên
118.	Tiến sĩ	Vũ Thị Bình	Phó Giám đốc, Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai
119.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Tần	Giám đốc, Trung tâm NC&CGKHCN, Phân

			hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai
Trường Đại học Mở Hà Nội (01)			
120.	PGS.TS	Nguyễn Mai Hương	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Mở Hà Nội
Trường Đại học Xây dựng (04)			
121.	PGS.TS	Phạm Xuân Anh	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng
122.	PGS.TS	Phạm Thanh Tùng	Trưởng khoa, Khoa Xây dựng dân dụng và Công nghiệp, Trường Đại học Xây dựng
123.	Tiến sĩ	Phạm Xuân Đạt	Trưởng Bộ môn Cơ học kết cấu - Khoa Xây dựng dân dụng và Công nghiệp, Trường Đại học Xây dựng
124.	Tiến sĩ	Hà Mạnh Hùng	Phó Trưởng Bộ môn Cơ học kết cấu, Khoa Xây dựng dân dụng và Công nghiệp, Trường Đại học Xây dựng
Trường Đại học Giao thông vận tải (02)			
125.	PGS.TS	Nguyễn Viết Thanh	Phó Trưởng khoa, Khoa Công trình, Trường Đại học Giao thông vận tải
126.	PGS.TS	Phạm Huy Khang	Giảng viên cao cấp Khoa Công trình, Trường Đại học Giao thông vận tải
Trường Đại học Mỏ - Địa chất (13)			
127.	Tiến sĩ	Lê Quang Quyến	Phó Trưởng khoa, Khoa Dầu khí, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
128.	Tiến sĩ	Nguyễn Viết Nghĩa	Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Xuất bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
129.	PGS.TS	Lê Đắc Tuyên	Phó Trưởng bộ môn Vật lý, Khoa khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
130.	PGS.TS	Trần Tuấn Minh	Giảng viên cao cấp, Bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
131.	Tiến sĩ	Bùi Mạnh Tùng	Phó Trưởng phòng, Phòng Công tác chính trị Sinh viên, Phó trưởng bộ môn Khai thác hầm lò, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
132.	Tiến sĩ	Nguyễn Văn Thịnh	Phó Trưởng Bộ môn Khai thác hầm lò, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
133.	Tiến sĩ	Phạm Văn Tuấn	Trưởng phòng, Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
134.	PGS.TS	Bùi Thị Lệ Thủy	Giảng viên Khoa Dầu khí, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
135.	Tiến sĩ	Lê Xuân Thành	Trưởng phòng, Phòng Công tác Chính trị Sinh viên, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
136.	Tiến sĩ	Hồ Việt Bun	Phó Trưởng Bộ môn Điện khí hóa, Khoa Cơ - Điện, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

137.	PGS.TS	Đỗ Như Ý	Trưởng Bộ môn Điện khí hóa, Khoa Cơ - Điện, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
138.	Tiến sĩ	Nguyễn Quốc Phi	Phó Trưởng khoa, Khoa Môi trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
139.	Tiến sĩ	Đào Việt Thắng	Giảng viên Bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (01)			
140.	Bà	Trịnh Thùy Anh	Trưởng khoa, Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
Trường Đại học Cần Thơ (12)			
141.	PGS.TS	Trần Trung Tính	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Cần Thơ
142.	Tiến sĩ	Nguyễn Văn Cương	Phó Trưởng Khoa, Khoa Công nghệ, Trường Đại học Cần Thơ
143.	GS.TS	Hà Thanh Toàn	Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ
144.	Tiến sĩ	Nguyễn Hữu Hòa	Trưởng khoa, Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Trường Đại học Cần Thơ
145.	PGS.TS	Võ Văn Tài	Phó trưởng Khoa, Khoa Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Cần Thơ
146.	PGS.TS	Phan Trung Hiền	Phó Trưởng khoa, Khoa Luật, Trường Đại học Cần Thơ
147.	PGS.TS	Nguyễn Duy Cần	Trưởng khoa, Khoa Phát triển nông thôn, Trường Đại học Cần Thơ
148.	PGS.TS	Lê Văn Khoa	Trưởng phòng, Phòng Quản lý khoa học, Trường Đại học Cần Thơ
149.	PGS.TS	Huỳnh Việt Khải	Giảng viên cao cấp, Trưởng Bộ môn Kinh tế tài nguyên và môi trường, Khoa Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ
150.	PGS.TS	Nguyễn Trọng Ngữ	Phó Trưởng khoa, Khoa Nông nghiệp, Trường Đại học Cần Thơ
151.	PGS.TS	Nguyễn Văn Mười	Giảng viên cao cấp, Khoa Nông nghiệp, Trường Đại học Cần Thơ
152.	PGS.TS	Trần Ngọc Bích	Trưởng Bộ môn Thú y, Khoa Nông nghiệp, Trường Đại học Cần Thơ
Trường Đại học Quy Nhơn (05)			
153.	PGS.TS	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng khoa, Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Quy Nhơn
154.	PGS.TS	Cao Văn Hoàng	Giảng viên cao cấp Khoa Khoa học tự nhiên, Trường Đại học Quy Nhơn
155.	PGS.TS	Đỗ Ngọc Mỹ	Hiệu trưởng, Trường Đại học Quy Nhơn
156.	PGS.TS	Nguyễn Quang Ngoạn	Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Quy Nhơn

157.	PGS.TS	Đoàn Đức Tùng	Trưởng phòng, Phòng Cơ sở vật chất, Trường Đại học Quy Nhơn
Trường Đại học Đồng Tháp (04)			
158.	Thạc sĩ	Đặng Thị Thu Liễu	Giảng viên, Phòng Tổ chức cán bộ và Công tác Đảng, Trường Đại học Đồng Tháp
159.	Tiến sĩ	Lê Trung Hiếu	Trưởng bộ môn Giải tích-Toán ứng dụng, Khoa Sư phạm Toán học, Trường Đại học Đồng Tháp
160.	PGS.TS	Trần Quang Thái	Trưởng phòng Đào tạo, Trường Đại học Đồng Tháp
161.	PGS.TS	Hồ Sỹ Thắng	Trưởng phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Đồng Tháp
Trường Đại học Tây Nguyên (01)			
162.	PGS.TS	Nguyễn Phương Đại Nguyên	Giảng viên cao cấp, Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trường Đại học Tây Nguyên
Trường Đại học Nha Trang (01)			
163.	Tiến sĩ	Mai Thị Tuyết Nga	Phó Trưởng khoa Công nghệ Thực phẩm, Trường Đại học Nha Trang
Trường Đại học Kiên Giang (08)			
164.	Tiến sĩ	Nguyễn Tuấn Khanh	Hiệu trưởng, Trường Đại học Kiên Giang
165.	Ông	Nguyên Hữu Thọ	Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng, Trường Đại học Kiên Giang
166.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Hường	Phó trưởng bộ môn Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Kiên Giang
167.	Tiến sĩ	Dương Văn Nhã	Trưởng khoa Khoa Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trường Đại học Kiên Giang
168.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Thu Hậu	Phó trưởng Khoa Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trường Đại học Kiên Giang
169.	Thạc sĩ	Trần Thị Ánh	Phó trưởng phòng Đào tạo, Trường Đại học Kiên Giang
170.	Tiến sĩ	Danh Mô	Trưởng khoa Khoa Tài nguyên Môi trường, Trường Đại học Kiên Giang
171.	Thạc sĩ	Thiều Thị Hoàng Oanh	Giảng viên Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Kiên Giang
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (01)			
172.	PGS.TS	Dương Thị Kim Oanh	Phó Viện trưởng Viện sư phạm kỹ thuật, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (13)			
173.	PGS.TS	Trần Đăng Hưng	Trưởng khoa Công nghệ thông tin - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

174.	Tiến sĩ	Đỗ Văn Thanh	Trưởng khoa Địa lý - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
175.	GS.TS	Trần Đăng Xuyền	Giảng viên cao cấp, Khoa Ngữ văn - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
176.	PGS.TS	Phan Thị Thanh Hội	Trưởng Bộ môn Lí luận và Phương pháp dạy học, Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
177.	PGS.TS	Trần Thị Thanh Huyền	Phó Trưởng khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
178.	Tiến sĩ	Lê Tuấn Anh	Trưởng Bộ môn Lí luận và Phương pháp dạy học - Khoa Toán – Tin, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
179.	PGS.TS	Lê Văn Hiện	Phó Trưởng khoa Toán – Tin, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
180.	PGS.TS	Ngô Hoàng Long	Trưởng Bộ môn Toán Ứng dụng, Khoa Toán – Tin, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
181.	Tiến sĩ	Nguyễn Anh Minh	Giảng viên Khoa Toán – Tin, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
182.	Tiến sĩ	Cao Thị Sính	Phó Trưởng khoa Triết học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
183.	PGS.TS	Ngô Ngọc Hoa	Phó Trưởng Bộ môn Vật lý đại cương, Khoa Vật lí, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
184.	PGS.TS	Nguyễn Văn Hợp	Trưởng Bộ môn Vật lý lý thuyết, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
185.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Thu Hoài	Phó Trưởng khoa Việt Nam học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 (03)			
186.	Tiến sĩ	Ninh Thị Sinh	Phó Trưởng khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
187.	Tiến sĩ	Đào Thị Hoa	Giảng viên cao cấp Khoa Toán, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
188.	Tiến sĩ	Phạm Thị Hồng Hạnh	Giảng viên Khoa Toán, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương (04)			
189.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Hồng Vân	Trưởng Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương
190.	Thạc sĩ	Trần Thị Hằng	Phó Trưởng Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương
191.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Giảng viên Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

192.	Thạc sĩ	Trương Thị Minh Phượng	Hiệu trưởng Trường Mầm non thực hành Hoa Thủy Tiên, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên (01)			
193.	Thạc sĩ	Lê Thị Hồng Quyên	Giảng viên Khoa Kinh tế, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên
Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc (03)			
194.	Thạc sĩ	Lục Thúy Hằng	Hiệu trưởng Trường Phổ thông vùng cao Việt Bắc
195.	Thạc sĩ	Hoàng Thị Kiên	Phó Trưởng phòng, Phòng Đào tạo, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc
196.	Tiến sĩ	Lý Thị Thu Nga	Phó Trưởng phòng, Phòng Đào tạo, Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc

Danh sách trên có 196 cá nhân./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 913 /QĐ-BGDĐT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 238
Ngày: 01/4/2022
HCTH, BGH
Chuyển: HCTH (chủ trì)
- Các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho 05 tập thể và 77 cá nhân (có danh sách kèm theo) thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2019 - 2020 đến năm học 2020 - 2021.

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, mỗi tập thể và cá nhân được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan, tập thể và các cá nhân có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các tập thể và cá nhân được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen năm học 2020 - 2021

(Kèm theo Quyết định số 913 /QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

I. Tập thể

1.	Khoa Công nghệ thông tin
2.	Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
3.	Khoa Lý luận chính trị
4.	Bộ môn Trắc địa mỏ
5.	Phòng Đào tạo sau Đại học

II. Cá nhân

1.	Thạc sĩ	Trần Thị Thu Thúy	Phó Trưởng Bộ môn Mạng Máy tính, Khoa Công nghệ thông tin
2.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Mai Dung	Phó Trưởng khoa, Khoa Công nghệ thông tin
3.	PGS.TS	Lê Văn Hưng	Giám đốc Trung tâm Thông tin - Thư viện
4.	Tiến sĩ	Nguyễn Thế Lộc	Phó Trưởng phòng, Phòng Đào tạo Đại học
5.	Thạc sĩ	Phạm Hữu Lợi	Phó Trưởng phòng, Phòng Thí nghiệm Địa - Tin học, khoa Công nghệ thông tin
6.	Thạc sĩ	Nguyễn Thanh Tùng	Phó Trưởng Bộ môn Kỹ thuật cơ khí, khoa Cơ - Điện
7.	Thạc sĩ	Trần Viết Linh	Phó Trưởng Bộ môn Máy và Thiết bị công nghiệp, Khoa Cơ - Điện
8.	Tiến sĩ	Nguyễn Đăng Tấn	Phó Trưởng Bộ môn Máy và Thiết bị công nghiệp, Khoa Cơ - Điện

9.	Kỹ sư	Lê Thị Hồng Thắng	Bộ môn Máy và Thiết bị công nghiệp, Khoa Cơ - Điện
10.	PGS.TS	Nguyễn Đức Khoát	Trưởng phòng, Phòng Đào tạo Đại học
11.	Tiến sĩ	Trần Danh Hùng	Giảng viên Bộ môn Địa vật lý, Khoa Dầu khí
12.	Tiến sĩ	Dương Văn Hào	Giảng viên Bộ môn Địa vật lý, Khoa Dầu khí
13.	Tiến sĩ	Nguyễn Khắc Long	Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Địa kỹ thuật
14.	Tiến sĩ	Phạm Trung Kiên	Giảng viên Bộ môn Lọc Hóa dầu Khoa Dầu khí
15.	Tiến sĩ	Ngô Hà Sơn	Phó Trưởng bộ môn Lọc Hóa dầu, Khoa Dầu khí
16.	Tiến sĩ	Nguyễn Văn Thịnh	Phó Trưởng Bộ môn Thiết bị Dầu khí và Công trình, Khoa Dầu khí
17.	Thạc sĩ	Nguyễn Thanh Tuấn	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
18.	Thạc sĩ	Phạm Công Tú	Phó Chỉ huy trưởng, Ban Chỉ huy quân sự, Khoa Giáo dục Quốc phòng
19.	Thạc sĩ	Trần Bắc Bộ	Phó Trưởng khoa, Khoa Giáo dục quốc phòng
20.	Thạc sĩ	Lê Bích Phượng	Giảng viên Bộ môn Toán, khoa Khoa học cơ bản
21.	Tiến sĩ	Hoàng Ngự Huấn	Giảng viên Bộ môn Toán, Khoa Khoa học cơ bản
22.	Thạc sĩ	Trần Thị Hà	Giảng viên Bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản
23.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Hậu	Giảng viên Bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản
24.	Tiến sĩ	Đào Việt Thắng	Giảng viên Bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản

25.	Tiến sĩ	Phạm Ngọc Chung	Phó Trưởng bộ môn Cơ lý thuyết, Khoa Khoa học Cơ bản
26.	Tiến sĩ	Vũ Kim Thư	Phó Chánh văn phòng Chương trình tiên tiến
27.	Tiến sĩ	Nguyễn Mạnh Hùng	Giảng viên Bộ môn Vật lý, khoa Khoa học cơ bản
28.	Tiến sĩ	Nguyễn Thành Dương	Giảng viên Bộ môn Địa chất công trình, Khoa Khoa học và Kỹ thuật địa chất
29.	Tiến sĩ	Khương Thế Hùng	Giảng viên Bộ môn Tìm kiếm -Thăm dò, Khoa Khoa học và Kỹ thuật địa chất
30.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Giảng viên Bộ môn Tìm kiếm - Thăm dò, Khoa Khoa học và Kỹ thuật địa chất
31.	PGS.TS	Ngô Xuân Thành	Phó Trưởng khoa, Khoa học và kỹ thuật địa chất
32.	PGS.TS	Bùi Hoàng Bắc	Giám đốc Trung tâm phân tích thí nghiệm công nghệ cao
33.	Tiến sĩ	Lê Minh Thống	Phó Trưởng khoa, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
34.	PGS.TS	Nguyễn Ngọc Khánh	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức - Cán bộ
35.	PGS.TS	Nguyễn Thị Hoài Nga	Trưởng phòng, Phòng Hợp tác Quốc tế
36.	Tiến sĩ	Đồng Thị Bích	Phó Trưởng Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mỏ, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
37.	Thạc sĩ	Phạm Kiên Trung	Giảng viên Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mỏ, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh
38.	Tiến sĩ	Nguyễn Văn Bưởi	Giảng viên Bộ môn Kinh tế Cơ sở, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
39.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Hồng Loan	Giảng viên Bộ môn Kinh tế Cơ sở, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh

40.	Tiến sĩ	Vũ Diệp Anh	Trưởng Bộ môn Kinh tế cơ sở, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
41.	Tiến sĩ	Bùi Thị Thu Thủy	Trưởng khoa, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
42.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Kim Oanh	Trưởng bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
43.	Tiến sĩ	Phạm Thị Hồng Hạnh	Phó Trưởng Bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
44.	Tiến sĩ	Lưu Thị Thu Hà	Giảng viên Bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
45.	Tiến sĩ	Nguyễn Tiến Hưng	Giảng viên bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
46.	Tiến sĩ	Phí Thị Kim Thư	Giảng viên bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
47.	Tiến sĩ	Phạm Thu Hương	Giảng viên bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
48.	Thạc sỹ	Nguyễn Thị Minh Thu	Giảng viên bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
49.	Thạc sĩ	Phan Minh Quang	Giảng viên bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
50.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Thúy Hà	Giảng viên Bộ môn Kinh tế chính trị và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận Chính trị
51.	Tiến sĩ	Đặng Thị Thanh Trâm	Giảng viên Bộ môn Kinh tế chính trị và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận Chính trị
52.	Tiến sĩ	Trần Thị Lan Hương	Giảng viên Bộ môn Triết học và Pháp luật, Khoa Lý luận Chính trị

53.	Tiến sĩ	Ngô Văn Hưởng	Giảng viên Bộ môn Triết học và Pháp luật, Khoa Lý luận Chính trị
54.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Kim Dung	Giảng viên Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Chủ nghĩa xã hội khoa học, Khoa Lý luận Chính trị
55.	Thạc sĩ	Lê Thị Yến	Giảng viên Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Chủ nghĩa xã hội khoa học, Khoa Lý luận Chính trị
56.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Trưởng khoa, Khoa Lý luận Chính trị
57.	Tiến sĩ	Lê Tiến Dũng	Giảng viên Bộ môn Khai thác Hầm lò, Khoa Mỏ
58.	Tiến sĩ	Trần Mạnh Tiến	Giảng viên Bộ môn Sức bền vật liệu, Khoa Mỏ
59.	Bà	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Chuyên viên Văn phòng Khoa Mỏ
60.	Thạc sĩ	Lê Việt Hà	Giảng viên Bộ môn Tuyển khoáng, Khoa Mỏ
61.	Tiến sĩ	Vũ Trung Tiến	Phó Trưởng khoa, Khoa Mỏ
62.	Tiến sĩ	Trần Thị Thu Hương	Giảng viên Bộ môn Địa sinh thái và Công nghệ Môi trường, khoa Môi trường
63.	Tiến sĩ	Nguyễn Phương Đông	Giảng viên bộ môn Kỹ thuật môi trường, khoa Môi trường
64.	Thạc sĩ	Lê Văn Cảnh	Giảng viên Bộ môn Trắc địa Mỏ, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
65.	Tiến sĩ	Phạm Quốc Khánh	Phó Trưởng bộ môn Trắc địa công trình, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
66.	Tiến sĩ	Nguyễn Quốc Long	Trưởng bộ môn, Bộ môn Trắc địa Mỏ, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
67.	Tiến sĩ	Tăng Văn Lâm	Giảng viên Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Khoa Xây dựng

68.	Tiến sĩ	Đỗ Ngọc Thái	Giảng viên Bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Khoa Xây dựng
69.	Tiến sĩ	Phạm Văn Hùng	Giảng viên Bộ môn Xây Hạ tầng Cơ sở, Khoa Xây dựng
70.	PGS.TS	Nguyễn Văn Mạnh	Giảng viên Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Khoa Xây dựng
71.	Tiến sĩ	Đặng Văn Kiên	Phó Trưởng Bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Khoa Xây dựng
72.	Tiến sĩ	Nguyễn Tuấn Thành	Chuyên viên chính Phòng Đào tạo Đại học
73.	Bà	Nguyễn Minh Thu	Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp
74.	Bà	Nguyễn Thị Thắm	Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp
75.	Bà	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Chuyên viên chính Phòng Tổ chức - Cán bộ
76.	Bà	Trần Thị Thu Trang	Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
77.	Bà	Nguyễn Thùy Linh	Chuyên viên phòng Công tác chính trị - sinh viên

Danh sách trên có 05 tập thể và 77 cá nhân./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2120 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2021

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 560
Ngày: 28/6/21
Chuyển: P.HCTH
K.Mỏ, K.KH&HTQT

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho 02 tập thể và 04 cá nhân thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có danh sách kèm theo) đã có thành tích xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển đơn vị, nhân dịp kỉ niệm 60 năm thành lập.

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, mỗi tập thể và cá nhân được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan, tập thể và cá nhân có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (05).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Tập thể và cá nhân được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen

(Kèm theo Quyết định số 2120/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021)

Đơn vị: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

I. Tập thể

1.	Bộ môn Địa chất công trình, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
2.	Bộ môn Khai thác Hầm lò, Khoa Mỏ

II. Cá nhân

1.	Tiến sĩ	Nguyễn Cao Khải	Trưởng Bộ môn, Bộ môn Khai thác Hầm lò, Khoa Mỏ
2.	Tiến sĩ	Bùi Mạnh Tùng	Phó Trưởng Bộ môn, Bộ môn Khai thác Hầm lò, Khoa Mỏ
3.	Tiến sĩ	Nguyễn Văn Thịnh	Phó Trưởng Bộ môn, Bộ môn Khai thác Hầm lò, Khoa Mỏ
4.	Tiến sĩ	Nguyễn Phi Hùng	Giảng viên Bộ môn Khai thác Hầm lò, Khoa Mỏ

Danh sách trên có 02 tập thể và 04 cá nhân.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 330 /QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
Số: 70
ĐẾN Ngày: 25/1/2022
HĐT, BGH
Chuyển: Các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục;

Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Giáo dục ngày 30 tháng 12 năm 2021;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" cho 07 tập thể và danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho 34 tập thể năm học 2020-2021 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Kèm theo danh hiệu thi đua, mỗi tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các tập thể có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TĐKT (05).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các tập thể được công nhận danh hiệu thi đua năm học 2020 - 2021

(Kèm theo Quyết định số 330/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. Tập thể lao động tiên tiến

1.	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
2.	Học viện Quản lý Giáo dục
3.	Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
4.	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang
5.	Trường Đại học Nha Trang
6.	Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương
7.	Trường Dự bị Đại học Dân tộc Sầm Sơn

II. Tập thể lao động xuất sắc

1.	Đại học Huế
2.	Đại học Đà Nẵng
3.	Đại học Thái Nguyên
4.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
5.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
6.	Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
7.	Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội
8.	Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh
9.	Trường Đại học Ngoại thương
10.	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
11.	Trường Đại học Cần Thơ
12.	Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh

13.	Trường Đại học Thương mại
14.	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh
15.	Trường học Luật Thành phố Hồ Chí Minh
16.	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội
17.	Trường Đại học Vinh
18.	Trường Đại học Giao thông vận tải
19.	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
20.	Trường Đại học Mở Hà Nội
21.	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
22.	Trường Đại học Xây dựng
23.	Trường Đại học Đồng Tháp
24.	Trường Đại học Quy Nhơn
25.	Trường Đại học Hà Nội
26.	Trường Đại học Đà Lạt
27.	Trường Đại học Tây Nguyên
28.	Trường Đại học Tây Bắc
29.	Trường Đại học Kiên Giang
30.	Trường Hữu nghị 80
31.	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc
32.	Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh
33.	Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương Nha Trang
34.	Trường Hữu nghị T78

Danh sách trên có 07 "Tập thể lao động tiên tiến"
và 34 "Tập thể lao động xuất sắc".

BỘ NỘI VỤ
BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

Số: 643 /BTĐKT-V.II
V/v tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp bộ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 597
Ngày: 15/7/2022
HĐT, BGH
Chuyển: P. HCTH
các đơn vị

Kính gửi: Các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương

Thực hiện Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản quy định chi tiết thi hành, thời gian qua, các bộ, ban, ngành, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương (sau đây viết tắt là bộ, ngành) đã thực hiện tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương (sau đây viết tắt là cờ thi đua cấp bộ) và đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho các đơn vị thuộc và trực thuộc bộ, góp phần nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng. Qua công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương nhận thấy:

Việc xét, tặng Cờ thi đua cấp bộ và đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ tại một số bộ, ngành vẫn còn tồn tại, thiếu sót, thực hiện chưa đúng quy định tại Điều 25, Điều 26 Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013 và Điều 11, Điều 12 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. Một số bộ, ngành xét tặng 02 Cờ thi đua cho cùng một đơn vị (Cờ thi đua cấp bộ và đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ) hoặc đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho 02 đơn vị cùng khối, cụm thi đua. Có bộ, ngành xét, tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho đơn vị dẫn đầu khối và tặng Cờ thi đua cấp bộ cho đơn vị xếp thứ nhì. Cá biệt có bộ, ngành không chia cụm, khối thi đua mà chọn đơn vị tiêu biểu để đề nghị Cờ Thi đua của Chính phủ. Số lượng xét, đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ vượt quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp bộ. Báo cáo thành tích đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ chưa đúng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP. Nhiều bộ, ngành không tổ chức họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng để bình xét mà lấy ý kiến thành viên Hội đồng, có nơi họp nhưng không tiến hành bỏ phiếu kín.

Để việc xét, tặng Cờ thi đua của Chính phủ và Cờ thi đua cấp bộ đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đề nghị các bộ, ngành chấn chỉnh công tác xét, tặng Cờ thi đua cấp bộ, Cờ thi đua của Chính phủ, hạn chế những tồn tại, thiếu sót nêu trên và thực hiện tốt các nội dung như sau:

1. Tiếp tục tổ chức và chỉ đạo hoạt động của khối, cụm thi đua các đơn vị thuộc và trực thuộc bộ, ngành. Căn cứ tình hình thực tế, đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ và tính chất hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, các bộ, ngành tổ chức phân chia khối, cụm thi đua cho phù hợp, khoa học và hiệu quả.

2. Về việc xét, tặng Cờ thi đua cấp bộ

Căn cứ Điều 26 Luật thi đua, khen thưởng, Điều 12 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và quy chế hoạt động của cụm, khối thi đua các bộ, ngành, các khối, cụm thi đua bình xét, lựa chọn tập thể dẫn đầu khối, cụm thi đua để đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng bộ, ngành xét, đề nghị Bộ, ngành tặng Cờ thi đua cấp bộ.

3. Về xét, đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ

a) Việc bình xét để lựa chọn đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ

Căn cứ Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 11 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, các bộ, ngành thực hiện xét, đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ như sau:

Trên cơ sở kết quả xét, lựa chọn tập thể dẫn đầu khối, cụm thi đua, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng bộ, ngành lựa chọn tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất trong tổng số các tập thể được bình xét dẫn đầu khối, cụm thi đua đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp bộ để đề nghị Người đứng đầu bộ, ngành trình Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ Thi đua của Chính phủ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương). Số lượng đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ không quá 20% tổng số tập thể được bình xét dẫn đầu các cụm, khối thi đua.

b) Về thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Điều 11 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng. Trong Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng bộ, ngành phải thể hiện tên cụm, khối thi đua mà đơn vị dẫn đầu để được đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ.

c) Về báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Cờ thi đua của Chính phủ

Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP. Báo cáo phải thể hiện rõ thành tích xuất sắc trong thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) được giao trong năm đề nghị khen thưởng, so sánh kết quả thành tích với năm trước liền kề; có mô hình mới, nhân tố mới để các đơn vị khác học tập; các phong trào thi đua tiêu biểu, điển hình đã áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

4. Vụ (Phòng, Ban) Thi đua - Khen thưởng các bộ, ngành tham mưu cho Người đứng đầu bộ, ngành tổ chức, chỉ đạo hoạt động của các khối, cụm thi đua, bình xét, tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành và đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ

bảo đảm đúng quy định. Đồng thời, gửi văn bản về chia khối, cụm của bộ, ngành về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương để tổng hợp, theo dõi, xem xét trong quá trình thẩm định hồ sơ khen thưởng.

5. Đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các bộ, ngành tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động khối, cụm thi đua; kịp thời hướng dẫn, giải quyết những vướng mắc, bất cập, đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh, nhân rộng những mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo trong hoạt động của khối, cụm thi đua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Các bộ, ban, ngành, MTTQ, tổ chức CT-XH;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Vụ (Phòng, Ban) TĐKT các bộ, ngành, MTTQ, tổ chức CT-XH;
- Phó Trưởng ban;
- Các Vụ, đơn vị thuộc Ban;
- Lưu: VT, Vụ II.

TRƯỞNG BAN

Phạm Huy Giang

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 874 /QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2022*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 230
Ngày: 29/3/2022
Chuyển: HĐ, BGH; P. HCTH
Các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho 47 tập thể thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có danh sách kèm theo) đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2020 - 2021.

Điều 2. Kèm theo danh hiệu thi đua, mỗi tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ Quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan, các tập thể có tên trong Danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Ngô Thị Minh

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TĐKT (05).

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các tập thể được Công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" năm học 2020 - 2021

(Kèm theo Quyết định số: 874 /QĐ-BGDĐT ngày 29 / 3 /2022
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

1.	Khoa Cơ - Điện
2.	Bộ môn Điện khí hóa
3.	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí
4.	Bộ môn Tự động hóa Xí nghiệp Mỏ và Dầu khí
5.	Khoa Công nghệ thông tin
6.	Bộ môn Tin học Kinh tế, Khoa Công nghệ Thông tin
7.	Bộ môn Mạng máy tính, Khoa Công nghệ Thông tin
8.	Bộ môn Công nghệ phần mềm, Khoa Công nghệ Thông tin
9.	Khoa Dầu khí
10.	Bộ môn Địa vật lý
11.	Bộ môn Khoan - Khai thác dầu khí
12.	Bộ môn Lọc hóa dầu
13.	Bộ môn Thiết bị dầu khí và Công trình, Khoa Dầu khí
14.	Khoa Giáo dục quốc phòng
15.	Bộ môn Đường lối quân sự, Khoa Giáo dục quốc phòng
16.	Bộ môn Kỹ thuật quân sự, Khoa Giáo dục quốc phòng
17.	Bộ môn Cơ lý thuyết, Khoa Khoa học cơ bản
18.	Bộ môn Toán, Khoa Khoa học cơ bản
19.	Bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản
20.	Bộ môn Địa chất công trình
21.	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò
22.	Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
23.	Bộ môn Quản trị kinh doanh Địa chất - Dầu khí
24.	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mỏ
25.	Bộ môn Kinh tế cơ sở
26.	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp

27.	Khoa Lý luận chính trị
28.	Bộ môn Kinh tế Chính trị và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận Chính trị
29.	Bộ môn Triết học và Pháp luật, Khoa Lý luận Chính trị
30.	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Chủ nghĩa xã hội khoa học, Khoa Lý luận Chính trị
31.	Bộ môn Khai thác hầm lò
32.	Bộ môn Khai thác lộ thiên
33.	Bộ môn Địa sinh thái và Công nghệ Môi trường
34.	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường
35.	Khoa Trắc địa – Bản đồ và Quản lý đất đai
36.	Bộ môn Bản đồ
37.	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám
38.	Bộ môn Trắc địa Cao cấp
39.	Bộ môn Trắc địa Công trình
40.	Bộ môn Trắc địa Mỏ
41.	Khoa Xây dựng
42.	Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng, Khoa Xây dựng
43.	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ
44.	Bộ môn Xây dựng Hạ tầng Cơ sở, Khoa Xây dựng
45.	Phòng Đào tạo đại học
46.	Phòng Đào tạo sau đại học
47.	Trạm Y tế

Danh sách trên có 47 tập thể.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1432 /QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 06 năm 2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 444
Ngày: 01/6/2022
Chuyển: HĐT, BGH, P.HCTH
Các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" cho 34 cá nhân đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2020 - 2021 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Kèm theo danh hiệu thi đua, mỗi cá nhân được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TĐKT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các cá nhân được công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" năm học 2020 - 2021

(Kèm theo Quyết định số 1432 /QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Học hàm học vị	Họ tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Tiến sĩ	Nguyễn Thế Phúc	Trưởng khoa, Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế
2.	GS.TS	Lê Đình Phùng	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
3.	PGS.TS	Phạm Thị Hồng Nhung	Hiệu trưởng, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế
4.	PGS.TS	Lê Anh Phương	Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
5.	Tiến sĩ	Nguyễn Thanh Hùng	Trưởng khoa, Khoa Tâm lý và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
6.	PGS.TS	Lê Minh Tâm	Phó Trưởng Bộ môn Phụ sản, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
7.	PGS.TS	Phan Thị Minh Phương	Giảng viên, Bộ môn Miễn dịch - Sinh lý bệnh, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
8.	Tiến sĩ	Bùi Văn Lợi	Trưởng ban, Ban Tổ chức cán bộ, Đại học Huế
9.	PGS.TS	Phan Tại Huân	Trưởng khoa, Khoa Công nghệ Hóa học và Thực phẩm, Trường Đại học Nông lâm Thành phố Hồ Chí Minh
10.	GS.TS	Nguyễn Huy Bằng	Hiệu trưởng, Trường Đại học Vinh
11.	PGS.TS	Nguyễn Văn Đức	Giảng viên cao cấp, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh
12.	Tiến sĩ	Phạm Thị Huyền Sang	Trưởng khoa, Khoa Luật Kinh tế, Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh
13.	Tiến sĩ	Lê Xuân Sơn	Phó Hiệu trưởng, Trường Trung học Phổ thông Chuyên, Trường Đại học Vinh

14.	PGS.TS	Trần Thị Ngọc Yến	Trưởng Bộ môn, Khoa Sư phạm Ngoại ngữ, Trường Đại học Vinh
15.	Tiến sĩ	Lê Hồng Anh	Trưởng khoa, Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
16.	Tiến sĩ	Diêm Công Hoàng	Trưởng Bộ môn, Bộ môn Mạng máy tính, Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
17.	PGS.TS	Phạm Trung Sơn	Giảng viên cao cấp, Bộ môn Điện khí hóa, Khoa Cơ - Điện, Trường Đại học Mỏ - địa chất
18.	PGS.TS	Nguyễn Văn Xô	Trưởng Bộ môn Máy và Thiết bị công nghiệp, Khoa Cơ - Điện, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
19.	Tiến sĩ	Ngô Thanh Tuấn	Phó Trưởng khoa, Khoa Cơ - Điện, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
20.	PGS.TS	Phạm Xuân Núi	Giảng viên cao cấp, Khoa Dầu khí, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
21.	Tiến sĩ	Lê Đình Chiều	Giảng viên Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
22.	Tiến sĩ	Trần Thị Phúc An	Trưởng khoa, Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
23.	Tiến sĩ	Đào Văn Chi	Giảng viên, Khoa Mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
24.	Tiến sĩ	Nguyễn Hoàng	Giảng viên, Khoa Mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
25.	Tiến sĩ	Trần Quang Hiếu	Phó Trưởng bộ môn Khai thác lộ thiên, Khoa Mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
26.	PGS.TS	Phạm Công Khải	Giảng viên cao cấp, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
27.	PGS.TS	Trần Xuân Trường	Chủ tịch Hội đồng Trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
28.	Tiến sĩ	Phạm Đức Thọ	Phó Trưởng khoa, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
29.	Thạc sĩ	Ninh Xuân Hương	Trưởng phòng, Phòng Khảo thí, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

30.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Xuân Lan	Phó Trưởng khoa, Khoa Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
31.	Tiến sĩ	Phan Thị Ngọc Thanh	Giám đốc Trung tâm Đào tạo trực tuyến, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
32.	Thạc sĩ	Trần Văn Trí	Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
33.	Tiến sĩ	Lê Xuân Trường	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
34.	Tiến sĩ	Trương Hoàng Vinh	Phó Trưởng khoa, Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

Danh sách trên có 34 cá nhân./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2847 /QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2022*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 878
Ngày: 04/10/2022
HĐT, BGH
Chuyển: P.HCTH
K. Đặc biệt

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho Khoa Dầu khí, Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2020 - 2021 đến năm học 2021 - 2022.

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất , Thủ trưởng đơn vị có liên quan và tập thể có tên ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3981 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
Số: 1077
ĐẾN Ngày: 01/12/2022
Chuyển: P.HCTH

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục ngày 04 tháng 10 năm 2022 và Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung theo Công văn số 1125/TCCB ngày 09 tháng 11 năm 2022;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" cho 14 tập thể và danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho 28 tập thể năm học 2021 - 2022 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Kèm theo danh hiệu thi đua, mỗi tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các tập thể có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB (05).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các tập thể được công nhận danh hiệu thi đua năm học 2021 - 2022

(Kèm theo Quyết định số 3981 /QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. Tập thể lao động xuất sắc

1.	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
2.	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
3.	Trường Đại học Ngoại thương
4.	Trường Đại học Thương mại
5.	Trường Đại học Mở Hà Nội
6.	Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh
7.	Trường Đại học Hà Nội
8.	Trường Đại học Kiên Giang
9.	Trường Đại học Giao thông vận tải
10.	Trường Đại học Xây dựng Hà Nội
11.	Trường Dự bị Đại học Thành phố Hồ Chí Minh
12.	Trường Hữu nghị 80
13.	Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương
14.	Trường Hữu nghị T78

II. Tập thể lao động tiên tiến

1.	Đại học Đà Nẵng
2.	Đại học Huế
3.	Đại học Thái Nguyên
4.	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên
5.	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

6.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
7.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
8.	Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
9.	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Nha Trang
10.	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương
11.	Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh
12.	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Thành phố Hồ Chí Minh
13.	Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
14.	Trường Đại học Cần Thơ
15.	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh
16.	Trường học Luật Thành phố Hồ Chí Minh
17.	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội
18.	Trường Đại học Vinh
19.	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
20.	Trường Đại học Đồng Tháp
21.	Trường Đại học Nha Trang
22.	Trường Đại học Tây Nguyên
23.	Trường Đại học Quy Nhơn
24.	Trường Đại học Đà Lạt
25.	Trường Đại học Tây Bắc
26.	Trường Đại học Việt Đức
27.	Trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc
28.	Trường Dự bị Đại học Dân tộc Sầm Sơn

Danh sách trên có 14 "Tập thể lao động xuất sắc" và 28 "Tập thể lao động tiên tiến"./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:786 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 229
Ngày: 17/3/2023
Chuyển: Phòng KCTK
- Các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho 48 tập thể thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có danh sách kèm theo) đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2021 - 2022.

Điều 2. Kèm theo danh hiệu thi đua, mỗi tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các tập thể có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH
Các tập thể được công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"
năm học 2021 -2022
(Kèm theo Quyết định số 786/QĐ-BGDĐT ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

1.	Khoa Cơ - Điện
2.	Bộ môn Điện khí hóa, Khoa Cơ - Điện
3.	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử, Khoa Cơ - Điện
4.	Bộ môn Máy và Thiết bị công nghiệp, Khoa Cơ - Điện
5.	Bộ môn Tự động hóa xí nghiệp mỏ và dầu khí, Khoa Cơ - Điện
6.	Xưởng Cơ - Điện, Khoa Cơ - Điện
7.	Khoa Công nghệ thông tin
8.	Bộ môn Mạng máy tính, Khoa Công nghệ thông tin
9.	Bộ môn Hệ thống thông tin và tri thức, Khoa Công nghệ thông tin
10.	Phòng Thí nghiệm địa - tin học, Khoa Công nghệ thông tin
11.	Bộ môn Khoan - Khai thác, Khoa Dầu khí và Năng lượng
12.	Bộ môn Thiết bị dầu khí và công trình, Khoa Dầu khí và Năng lượng
13.	Khoa Giáo dục quốc phòng
14.	Bộ môn Đường lối quân sự, Khoa Giáo dục quốc phòng
15.	Bộ môn Kỹ thuật quân sự, Khoa Giáo dục quốc phòng
16.	Bộ môn Toán, Khoa Khoa học cơ bản
17.	Bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản
18.	Bộ môn Địa chất công trình, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
19.	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
20.	Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
21.	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Địa chất - Dầu khí, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
22.	Bộ môn Kinh tế cơ sở, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
23.	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
24.	Khoa Lý luận chính trị

25.	Bộ môn Kinh tế Chính trị và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận chính trị
26.	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Chủ nghĩa xã hội, Khoa Lý luận chính trị
27.	Bộ môn Khai thác lộ thiên, Khoa Mỏ
28.	Bộ môn Kỹ thuật môi trường, Khoa Môi trường
29.	Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
30.	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
31.	Bộ môn Trắc địa cao cấp, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
32.	Bộ môn Trắc địa công trình, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
33.	Bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
34.	Bộ môn Trắc địa phổ thông và sai số, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
35.	Tổ máy Trắc địa, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
36.	Khoa Xây dựng
37.	Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Khoa Xây dựng
38.	Bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Khoa Xây dựng
39.	Bộ môn Xây dựng hạ tầng cơ sở, Khoa Xây dựng
40.	Phòng Đào tạo đại học
41.	Phòng Đào tạo sau đại học
42.	Phòng Hành chính - Tổng hợp
43.	Phòng Khoa học - Công nghệ
44.	Phòng Quan hệ công chúng và Doanh nghiệp
45.	Phòng Tổ chức - Cán bộ
46.	Trạm Y tế
47.	Trung tâm Thông tin - Thư viện
48.	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học HUMG

Danh sách trên có 48 tập thể./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1227 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 408
Ngày: 04/5/2023
Chuyển: P. HCTH
HĐT, BGH
Các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục ngày 05 tháng 4 năm 2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" cho 24 cá nhân đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác từ năm học 2019 - 2020 đến năm học 2021 - 2022 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Kèm theo danh hiệu thi đua, mỗi cá nhân được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các cá nhân được công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" năm học 2021 - 2022

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Học hàm, học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Thạc sĩ	Trần Thị Hà	Giảng viên Bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
2.	Tiến sĩ	Bùi Thị Thu Thủy	Trưởng khoa, Khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
3.	Tiến sĩ	Trần Mạnh Tiến	Giảng viên, Bộ môn Sức bền vật liệu, khoa Mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
4.	Tiến sĩ	Trần Thị Thu Hương	Giảng viên Bộ môn Địa sinh thái và công nghệ Môi trường, Khoa Môi trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
5.	Tiến sĩ	Nguyễn Quốc Long	Trưởng Bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
6.	PGS.TS	Đỗ Ngọc Anh	Bộ môn Xây dựng Công trình Ngầm và Mỏ, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
7.	Tiến sĩ	Đặng Văn Kiên	Giảng viên chính, Phó trưởng Bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
8.	GS.TS	Nguyễn Đông Phong	Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
9.	GS.TS	Sử Đình Thành	Hiệu trưởng, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
10.	PGS.TS	Nguyễn Phong Nguyên	Trưởng phòng, Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
11.	PGS.TS	Lê Thị Phương Vy	Trưởng bộ môn Đầu tư tài chính, Khoa Tài chính, Trường Kinh doanh UEH, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Học hàm, học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
12.	Thạc sĩ	Lê Hoàng Yến Khanh	Chuyên viên Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
13.	Thạc sĩ	Võ Hà Quang Định	Trưởng phòng, Phòng Công nghệ thông tin, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
14.	PGS.TS	Trần Thị Hải Lý	Phó Trưởng khoa, Khoa Tài chính, Trường Kinh doanh UEH, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
15.	PGS.TS	Trần Mai Đông	Giảng viên cao cấp, Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing, Trường Kinh doanh UEH, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
16.	PGS.TS	Trầm Thị Xuân Hương	Giảng viên cao cấp, Khoa Ngân hàng, Trường Kinh doanh UEH, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
17.	Tiến sĩ	Nguyễn Thiện Duy	Trưởng phòng, Phòng Đào tạo thường xuyên, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
18.	PGS.TS	Phùng Đức Nam	Trưởng bộ môn Bảo hiểm và quản trị rủi ro tài chính, Khoa Tài chính, Trường Kinh doanh UEH, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
19.	PGS.TS	Phạm Quang Huy	Trưởng bộ môn Kế toán công, Khoa Kế toán, Trường Kinh doanh UEH, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
20.	PGS.TS	Bùi Thanh Tráng	Phó Hiệu trưởng Trường Kinh doanh UEH, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
21.	PGS.TS	Nguyễn Khắc Quốc Bảo	Phó Hiệu trưởng, Trường Công nghệ và Thiết kế UEH, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
22.	PGS.TS	Lê Anh Đức	Trưởng phòng, Phòng Đào tạo Sau đại học, Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh
23.	PGS.TS	Kha Chấn Tuyền	Phó Trưởng khoa, Khoa Công nghệ hóa học và thực phẩm, Trường Đại

STT	Học hàm, học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
			học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh
24.	Tiến sĩ	Tăng Thị Kim Hồng	Trưởng khoa, Khoa Lâm nghiệp, Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh

Danh sách trên có 24 cá nhân./.

001

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4483 /QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2023*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 1298
Ngày: 27/12/2023
Chuyển: ...

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục ngày 08 tháng 12 năm 2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" cho 219 cá nhân đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác từ năm học 2020 - 2021 đến năm học 2022 - 2023 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Kèm theo danh hiệu thi đua, mỗi cá nhân được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các cá nhân được công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	PGS.TS	Đặng Xuân Bình	Trưởng phòng, Phòng Công tác Học sinh sinh viên, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên
2.	PGS.TS	Lê Văn Thơ	Trưởng phòng, Phòng Đào tạo, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên
3.	Tiến sĩ	Trần Thị Phả	Trưởng Bộ môn Khoa học và Quản lý môi trường, Khoa Môi trường, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên
4.	Tiến sĩ	Vũ Thị Thu Lê	Giảng viên, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên
5.	Tiến sĩ	Đặng Thị Mai Lan	Phó Trưởng Bộ môn Thú ý, Khoa Chăn nuôi thú y, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên
6.	Tiến sĩ	Nguyễn Ngọc Anh	Giảng viên, Khoa Quản lý Tài nguyên, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên
7.	PGS.TS	Nguyễn Tiến Dũng	Giảng viên cao cấp, Khoa Công nghệ sinh học và Công nghệ thực phẩm, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên
8.	Thạc sĩ	Lưu Hồng Sơn	Giảng viên, Khoa Công nghệ sinh học và Công nghệ thực phẩm, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên
9.	PGS.TS	Trần Quốc Hưng	Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ và Tin học ứng dụng, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên
10.	PGS.TS	Vũ Ngọc Kiên	Giảng viên cao cấp Khoa Điện, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên
11.	Tiến sĩ	Phạm Minh Tân	Trưởng khoa, Khoa học cơ bản và Ứng dụng, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
12.	PGS.TS	Hà Trần Phương	Chủ tịch Hội đồng Trường, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
13.	Tiến sĩ	Vũ Vân Anh	Trưởng Bộ môn Địa lý Việt Nam và Thế giới, Khoa Địa lý, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
14.	PGS.TS	Nguyễn Thị Hiền Lan	Giảng viên cao cấp, Trưởng khoa, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
15.	PGS.TS	Đỗ Trà Hương	Giảng viên cao cấp, Phó Trưởng khoa, Khoa Hoá học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
16.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Hằng	Phó Trưởng khoa, Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
17.	Tiến sĩ	Trần Ngọc Bích	Giảng viên chính, Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
18.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Út Sáu	Phó Trưởng khoa, Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
19.	Tiến sĩ	Lê Thị Thương Thương	Phó Trưởng Bộ môn Nghiệp vụ Giáo dục Mầm non, Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
20.	Tiến sĩ	Trần Ngọc Hà	Trưởng phòng, Phòng Công nghệ thông tin và Thư viện, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên
21.	Tiến sĩ	Đặng Thị Oanh	Trưởng khoa, Khoa Kinh tế - Du lịch, Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai
22.	Tiến sĩ	Trương Thị Thùy Dương	Trưởng Bộ môn Dinh dưỡng và An toàn vệ sinh thực phẩm, Khoa Y tế công cộng, Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên
23.	Tiến sĩ	Đỗ Thị Thu Hằng	Giảng viên chính, Trưởng Bộ môn Kế toán tài chính, Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên
24.	PGS.TS	Nguyễn Thị Gấm	Giảng viên cao cấp, Trưởng khoa Marketing, Thương mại và Du lịch,

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
			Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên
25.	Tiến sĩ	Vũ Quỳnh Nam	Phó Viện trưởng, Viện Nghiên cứu kinh tế và Phát triển nguồn nhân lực, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên
26.	Tiến sĩ	Nguyễn Bích Hồng	Trưởng phòng, Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên
27.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Thúy Vân	Phó Trưởng khoa, Khoa Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên
28.	PGS.TS	Ngô Văn Giới	Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên
29.	PGS.TS	Phạm Thế Chính	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Khoa học, Đại học Thái Nguyên
30.	Tiến sĩ	Nguyễn Thu Quỳnh	Giảng viên chính, Khoa Dược, Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên
31.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Hằng	Chuyên viên Phòng Quản lý Khoa học và Hợp tác quốc tế, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương Hồ Chí Minh
32.	PGS.TS	Trần Đình Tuấn	Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương
33.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Nhung	Trưởng phòng, Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương
34.	Thạc sĩ	Khoa Việt Hà	Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng kiến thức, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương
35.	Thạc sĩ	Mai Thị Minh Ngọc	Chuyên viên phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng, Trường Đại học Mở Hà Nội
36.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Thu Mai	Chủ nhiệm khoa, Khoa Du lịch, Trường Đại học Mở Hà Nội
37.	Tiến sĩ	An Thị Hoài Thu Anh	Giảng viên, Bộ môn Kỹ thuật điện, Khoa Điện - Điện tử, Trường Đại học Giao thông vận tải
38.	Tiến sĩ	Lương Xuân Chiểu	Giám đốc Trung tâm Khoa học công nghệ giao thông vận tải, Trường Đại học Giao thông vận tải

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
39.	Tiến sĩ	Khương Thị Hà	Giảng viên, Trưởng bộ môn Máy động lực, Khoa Cơ khí, Trường Đại học Giao thông vận tải
40.	PGS.TS	Trần Ngọc Hiền	Giảng viên, bộ môn Thiết kế máy, Trưởng khoa Cơ khí, Trường Đại học Giao thông vận tải
41.	PGS.TS	Phạm Văn Phê	Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Giao thông vận tải
42.	Tiến sĩ	Nguyễn Đăng Phóng	Giảng viên, Bộ môn Kết cấu, Khoa Công trình, Trường Đại học Giao thông vận tải
43.	PGS.TS	Hồ Xuân Nam	Giảng viên chính, Bộ môn Thuỷ lực - Thuỷ văn, Khoa Công trình, Trường Đại học Giao thông vận tải
44.	Tiến sĩ	Lê Quỳnh Chi	Phó Trưởng Bộ môn Quy hoạch, Khoa Kiến trúc và Quy hoạch, Trường Đại học Xây dựng Hà nội
45.	Tiến sĩ	Vũ Chí Công	Phó Trưởng Bộ môn Công nghệ và Quản lý xây dựng, Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội
46.	Tiến sĩ	Vũ Quốc Hưng	Trưởng Bộ môn Cảng - Đường Thủy, Khoa Công trình Thủy, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội
47.	Tiến sĩ	Nguyễn Quốc Toản	Phó Trưởng khoa, Khoa Kinh tế và Quản lý xây dựng, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội
48.	PGS.TS	Nguyễn Phong Điền	Phó Giám đốc Đại học Bách Khoa Hà Nội
49.	Thạc sĩ	Hoàng Văn Quang	Chuyên viên chính Phòng Tổ chức Cán bộ, Đại học Bách khoa Hà Nội
50.	GS.TS	Nguyễn Đức Hòa	Phó Giám đốc Viện Đào tạo Quốc tế về khoa học vật liệu, Đại học Bách khoa Hà Nội
51.	PGS.TS	Trương Việt Anh	Trưởng phòng, Phòng Quản lý chất lượng, Đại học Bách khoa Hà Nội
52.	PGS.TS	Huỳnh Thị Thanh Bình	Phó Hiệu trưởng Trường Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Đại học Bách khoa Hà Nội
53.	GS.TS	Nguyễn Đức Toàn	Giảng viên cao cấp Trường Cơ khí, Đại học Bách khoa Hà Nội

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
54.	Tiến sĩ	Phạm Tuấn Anh	Trưởng Bộ môn Vi sinh-Hoá sinh-Sinh học phân tử, Viện Công nghệ Sinh học và Công nghệ Thực phẩm, Đại học Bách khoa Hà Nội
55.	PGS.TS	Trần Vĩnh Hoàng	Phó Trưởng Bộ môn Hoá vô cơ và đại cương, Viện Kỹ thuật Hoá học, Đại học Bách khoa Hà Nội
56.	PGS.TS	Hoàng Thị Thu Hương	Giảng viên cao cấp Viện Khoa học và Công nghệ Môi trường, Đại học Bách khoa Hà Nội
57.	Tiến sĩ	Hồ Viết Thắng	Phó Trưởng khoa, Khoa Hóa, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng
58.	Tiến sĩ	Lê Văn Thảo	Trưởng Bộ môn, Khoa Xây dựng Công trình Thủy, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng
59.	Tiến sĩ	Huỳnh Thị Diệu Linh	Trưởng bộ môn, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng
60.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Thu Hà	Giảng viên chính, Trưởng Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng
61.	Tiến sĩ	Đinh Văn Trọng	Trưởng bộ môn, Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng
62.	Tiến sĩ	Dụng Văn Lữ	Giảng viên, Khoa Vật lý, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng
63.	Tiến sĩ	Hà Văn Hoàng	Giảng viên, Khoa Tâm lý - Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng
64.	PGS.TS	Lưu Trang	Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng
65.	Tiến sĩ	Phan Thị Yến	Phó Trưởng phòng, Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng
66.	Thạc sĩ	Bùi Văn Hùng	Giảng viên, Khoa Cơ khí, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Đà Nẵng
67.	Tiến sĩ	Trương Thị Hoa	Trưởng Bộ môn Hệ thống điện, Khoa Điện - Điện tử, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Đà Nẵng
68.	Thạc sĩ	Ngô Tấn Thống	Trưởng phòng, Phòng Cơ sở vật chất, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Đà Nẵng

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
69.	Tiến sĩ	Bùi Trung Hiệp	Phó Trưởng phòng, Phòng Công tác Sinh viên, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng
70.	PGS.TS	Bùi Trọng Hiếu	Trưởng Bộ môn Thiết kế máy, Khoa Cơ khí, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
71.	PGS.TS	Ngô Khánh Hiếu	Trưởng phòng Thí nghiệm trọng điểm Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh Động cơ đốt trong, Khoa Kỹ thuật Giao thông, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
72.	PGS.TS	Đặng Đăng Tùng	Giám đốc, Văn phòng Đào tạo Quốc tế, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
73.	GS.TS	Nguyễn Thị Thanh Mai	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
74.	PGS.TS	Trương Hải Nhung	Phó Trưởng khoa, Khoa Sinh học - Công nghệ Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
75.	Tiến sĩ	Nguyễn Chí Nhân	Trưởng Bộ môn Vật lý Điện tử, Khoa Vật lý - Vật lý Kỹ thuật, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
76.	PGS.TS	Đinh Điền	Giám đốc, Trung tâm Ngôn ngữ học Tính toán, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
77.	PGS.TS	Trần Thị Thanh Vân	Trưởng khoa, Khoa Khoa học và Công nghệ vật liệu, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
78.	PGS.TS	Hoàng Thị Đông Quỳ	Trưởng Bộ môn Vật liệu Polymer và Composite, Khoa Khoa học và Công nghệ vật liệu, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
79.	PGS.TS	Đào Nguyên Khôi	Trưởng khoa, Khoa Môi trường, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
80.	PGS.TS	Tô Thị Hiền	Trưởng Bộ môn Công nghệ Môi trường, Khoa Môi trường, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
81.	Thạc sĩ	Dương Thị Bích Huệ	Giảng viên, Khoa Môi trường, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
82.	GS.TS	Đặng Đức Trọng	Giám đốc, Trung tâm Khoa học Toán học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
83.	PGS.TS	Vũ Bích Ngọc	Trưởng phòng Thí nghiệm Nghiên cứu và ứng dụng tế bào gốc, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
84.	Tiến sĩ	Phan Thanh Định	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
85.	Tiến sĩ	Ngô Thị Thu Trang	Trưởng phòng, Phòng Đào tạo, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
86.	GS.TS	Lê Thanh Hải	Viện trưởng, Viện Môi trường và Tài nguyên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
87.	PGS.TS	Châu Nguyễn Xuân Quang	Phó Viện trưởng, Viện Môi trường và Tài nguyên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
88.	Thạc sĩ	Phạm Quốc Khánh	Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp - Kế hoạch, Viện Môi trường và Tài nguyên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
89.	Thạc sĩ	Ngô Ngọc Hoàng Giang	Nghiên cứu viên, Phòng Thủy văn và Tài nguyên nước, Viện Môi trường và Tài nguyên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
90.	Thạc sĩ	Nguyễn Thị Phương Thảo	Trưởng phòng, Phòng Quản lý Môi trường, Viện Môi trường và Tài nguyên,

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
			Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
91.	Thạc sĩ	Huỳnh Thị Hải Quyên	Chuyên viên chính, Ban Tổ chức - Cán bộ, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
92.	PGS.TS . BS	Phạm Anh Vũ Thụy	Trưởng phòng, Phòng Đào tạo, Khoa Y, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
93.	Ông	Đới Sỹ Hùng	Phó Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
94.	PGS.TS	Phạm Thị Thu Hiền	Trưởng bộ môn Thiết bị Y tế, khoa Kỹ thuật Y sinh, Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
95.	PGS.TS	Lê Văn Thăng	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
96.	PGS.TS	Nguyễn Hữu Lộc	Trưởng khoa, Khoa Cơ khí, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
97.	PGS.TS	Phạm Trung Kiên	Giảng viên, Bộ môn Công nghệ Vật liệu Silicat, Khoa Công nghệ Vật liệu, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
98.	PGS.TS	Trương Tích Thiện	Trưởng khoa, Khoa Khoa học Ứng dụng, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
99.	Tiến sĩ	Trương Tuấn Anh	Trưởng Bộ môn Công nghệ phần mềm, Khoa Khoa học và Kỹ thuật máy tính, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
100.	Tiến sĩ	Võ Nguyễn Xuân Quế	Trưởng phòng Thí nghiệm Phân tích môi trường, Khoa Môi trường và Tài nguyên, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
101.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Đức Nguyên	Trưởng Bộ môn Quản lý Sản xuất và Điều hành, Khoa Quản lý Công nghiệp, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
102.	PGS.TS	Bùi Mai Hương	Trưởng phòng, Phòng Quản trị Thương hiệu - Truyền thông, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
103.	PGS.TS	Nguyễn Hữu Hiếu	Trưởng phòng Thí nghiệm trọng điểm Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh Công nghệ Hóa học và Dầu khí, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
104.	Tiến sĩ	Nguyễn Hoàng Chương	Phó Trưởng phòng, Phòng Khoa học công nghệ, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
105.	Thạc sĩ	Nguyễn Xuân Hải	Phó Trưởng Bộ môn Hóa dược, Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
106.	PGS.TS	Lê Tiến Khoa	Trưởng Bộ môn Hóa Vô cơ và Ứng dụng, Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
107.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Thảo Ly	Nghiên cứu viên, Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
108.	PGS.TS	Nguyễn Lê Hoàng Anh	Trưởng Bộ môn Tối ưu và Hệ thống, Khoa Toán - Tin học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
109.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Giảng viên chính, Khoa Việt Nam học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
110.	Thạc sĩ	Nguyễn Văn Kiệt	Phó Trưởng khoa, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Thông tin, Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
111.	Thạc sĩ	Phan Thế Duy	Phó Trưởng phòng, Phòng Thí nghiệm an toàn thông tin, Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
112.	Tiến sĩ	Mai Ngọc Xuân Đạt	Nghiên cứu viên, Trung tâm Nghiên cứu Vật liệu Cấu trúc Nano và Phân tử, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
113.	Tiến sĩ	Hoàng Hà	Giám đốc, Trung tâm Thể dục thể thao, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
114.	Tiến sĩ	Dương Văn Hiền	Phó Giám đốc, Trung tâm Thể dục Thể thao, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
115.	Thạc sĩ	Mai Văn Ngoan	Phó Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp, Trung tâm Thể dục Thể thao, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
116.	Thạc sĩ	Đỗ Thị Thạch	Giảng viên chính, Khoa Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
117.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Giảng viên chính, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
118.	Tiến sĩ	Lê Chí Toàn	Giảng viên chính, Khoa Sinh - Kỹ thuật nông nghiệp, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
119.	Tiến sĩ	Lê Thanh Hà	Phó Trưởng Bộ môn Tâm lý - Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2
120.	Ông	Đặng Thành Trung	Khoa Cơ khí Động lực, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
121.	Ông	Phạm Sơn Minh	Khoa Cơ khí chế tạo máy, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
122.	Ông	Đỗ Đức Trí	Khoa Điện - Điện tử, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
123.	Ông	Nguyễn Duy Đạt	Khoa Công nghệ Hóa học và Thực phẩm, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
124.	Ông	Nguyễn Văn Long Giang	Phòng Thiết bị - Vật tư, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
125.	GS.TS	Nguyễn Văn Minh	Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
126.	Tiến sĩ	Nguyễn Thế Lộc	Giảng viên chính, Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
127.	Tiến sĩ	Đỗ Thị Thảo	Phó Trưởng khoa Giáo dục Đặc biệt, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
128.	PGS.TS	Thành Đức Hồng Hà	Phó trưởng Bộ môn Văn học nước ngoài, Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
129.	PGS.TS	Bùi Minh Hồng	Trưởng bộ môn Động vật học, Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
130.	PGS.TS	Nguyễn Phương Chi	Giảng viên cao cấp, Khoa Toán - Tin, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
131.	Tiến sĩ	Lưu Bá Thắng	Giảng viên chính, Khoa Toán - Tin, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
132.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Hương Lan	Trưởng bộ môn Tiếng Anh chuyên ngành, Khoa Tiếng Anh, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
133.	Tiến sĩ	Tưởng Duy Hải	Phó Trưởng bộ môn phụ trách Bộ môn Lý luận và Phương pháp dạy học Vật lý, Khoa Vật lý, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
134.	Tiến sĩ	Lê Minh Thư	Phó Trưởng bộ môn Vật lý đại cương, Khoa Vật lý, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
135.	Thạc sĩ	Đào Hải Tiệp	Giáo viên Trường THCS và THPT Nguyễn Tất Thành, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
136.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Minh Hồng	Chủ tịch Hội đồng Trường, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
137.	GS.TS	Huỳnh Văn Sơn	Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
138.	Thạc sĩ	Nguyễn Vĩnh Khương	Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Khoa học Công nghệ và Môi trường - Tạp chí khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
139.	PGS.TS	Nguyễn Thị Tứ	Giảng viên cao cấp Khoa Tâm lý học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
140.	PGS.TS	Nguyễn Thành Nhân	Giảng viên cao cấp Khoa Toán - Tin học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
141.	Tiến sĩ	Tăng Minh Dũng	Giảng viên chính Khoa Toán - Tin học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
142.	Tiến sĩ	Phan Thị Mỹ Hoa	Giảng viên chính Khoa Giáo dục Thể chất, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
143.	Thạc sĩ	Nguyễn Chung Hải	Chuyên viên Phòng Sau đại học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
144.	GS.TS	Hà Thanh Toàn	Nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ
145.	PGS.TS	Đoàn Văn Hồng Thiện	Trưởng khoa, Khoa Kỹ thuật Hóa học, Trường Bách khoa, Trường Đại học Cần Thơ
146.	Tiến sĩ	Nguyễn Hữu Cường	Phó Trưởng khoa, Khoa Kỹ thuật Cơ khí, Trường Bách khoa, Trường Đại học Cần Thơ
147.	Tiến sĩ	Huỳnh Văn Đà	Phó Trưởng khoa, Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Cần Thơ
148.	PGS.TS	Huỳnh Trọng Phước	Giảng viên cao cấp Khoa Kỹ thuật xây dựng, Trường Bách khoa, Trường Đại học Cần Thơ
149.	Tiến sĩ	Khưu Thị Phương Đông	Giảng viên chính Khoa Tài chính - Ngân hàng, Trường Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ
150.	PGS.TS	Nguyễn Khởi Nghĩa	Phó Trưởng khoa, Khoa Khoa học đất, Trường Nông nghiệp, Trường Đại học Cần Thơ
151.	PGS.TS	Đỗ Thanh Nghị	Giảng viên cao cấp Khoa Mạng máy tính và Truyền thông, Trường Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Trường Đại học Cần Thơ
152.	PGS.TS	Lê Nguyễn Đoan Khôi	Trưởng phòng, Phòng Quản lý Khoa học,Trường Đại học Cần Thơ
153.	Tiến sĩ	Châu Thị Lệ Duyên	Giảng viên chính Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ
154.	PGS.TS	Huỳnh Quang Tín	Giảng viên cao cấp Bộ môn Phát triển Nông nghiệp, Viện Nghiên cứu Phát

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
			triển Đồng bằng sông Cửu Long, Trường Đại học Cần Thơ
155.	PGS.TS	Mai Văn Nam	Trưởng khoa, Khoa Sau đại học, Trường Đại học Cần Thơ
156.	PGS.TS	Nguyễn Tuấn Kiệt	Phó Trưởng khoa, Khoa Kinh tế học, Trường Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ
157.	PGS.TS	Lê Quốc Việt	Trưởng khoa, Khoa Khoa học và Công nghệ biển, Trường Thủy sản, Trường Đại học Cần Thơ
158.	PGS.TS	Lý Văn Khánh	Chánh Văn phòng, Trường Thủy sản, Trường Đại học Cần Thơ
159.	Tiến sĩ	Hoàng Thị Như Phương	Giảng viên, Trưởng Bộ môn, Khoa sinh học, Trường Đại học Đà Lạt
160.	Tiến sĩ	Trương Tấn Đạt	Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Đồng Tháp
161.	Tiến sĩ	Lương Thanh Tân	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Đồng Tháp
162.	Tiến sĩ	Lương Thái Ngọc	Trưởng Bộ môn Công nghệ thông tin, Khoa Sư phạm Toán Tin, Trường Đại học Đồng Tháp
163.	PGS.TS	Thái Thành Lượm	Giảng viên cao cấp, Khoa Tài nguyên - Môi trường, Trường Đại học Kiên Giang
164.	PGS.TS	Nguyễn Thành Hiếu	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
165.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Giảng viên chính, Viện Công nghệ thông tin và Kinh tế số, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
166.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Liên Hương	Giảng viên chính, Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
167.	Tiến sĩ	Đặng Thị Kim Thoa	Phó Trưởng bộ môn Quản trị doanh nghiệp, Khoa Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế quốc dân
168.	TS. NGƯT	Nguyễn Thị Hải Đường	Phó Trưởng khoa Bảo hiểm, Trường Đại học Kinh tế quốc dân
169.	Tiến sĩ	Phan Anh Tuấn	Giảng viên, Khoa Bảo hiểm, Trường Đại học Kinh tế quốc dân
170.	PGS.TS	Vũ Huy Thông	Trưởng khoa Marketing, Trường Đại học Kinh tế quốc dân

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
171.	PGS.TS	Phạm Thị Huyền	Giảng viên cao cấp, Trưởng bộ môn Marketing, khoa Marketing, Trường Đại học Kinh tế quốc dân
172.	Tiến sĩ	Lê Thanh Hà	Giảng viên, Khoa Kinh tế học, Trường Đại học Kinh tế quốc dân
173.	Tiến sĩ	Hà Hồng Hạnh	Giảng viên chính, Viện Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế quốc dân
174.	Tiến sĩ	Lê Quỳnh Liên	Giảng viên, Viện Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế quốc dân
175.	Thạc sĩ	Đặng Thị Huê	Trạm trưởng Trạm Y tế, Trường Đại học Kinh tế quốc dân
176.	Tiến sĩ	Trần Phước Huy	Giảng viên, Viện Ngân hàng Tài chính, Trường Đại học Kinh tế quốc dân
177.	Tiến sĩ	Phạm Lan Hương	Giảng viên, Khoa Bất động sản và Kinh tế tài nguyên, Trường Đại học Kinh tế quốc dân
178.	Thạc sĩ	Nguyễn Văn Đại	Giảng viên, Khoa Kế hoạch và Phát triển, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
179.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Phương Thu	Giảng viên chính, Khoa Kế hoạch và Phát triển, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
180.	PGS.TS	Nguyễn Minh Ngọc	Giảng viên chính, Trưởng Bộ môn Kinh tế và Kinh doanh thương mại, Viện Thương mại và Kinh tế quốc tế, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
181.	Tiến sĩ	Nguyễn Bích Ngọc	Giảng viên chính, Viện Thương mại và Kinh tế quốc tế, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
182.	PGS.TS	Bùi Quang Hùng	Phó Giám đốc, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
183.	GS.TS	Nguyễn Trọng Hoài	Phó Tổng biên tập, phụ trách Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
184.	GS.TS	Võ Xuân Vinh	Viện trưởng Viện Nghiên cứu kinh doanh, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh
185.	PGS.TS	Trần Việt Dũng	Trưởng khoa, Khoa Luật Quốc tế, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
186.	PGS.TS	Lê Thị Nam Giang	Giám đốc Trung tâm Sở hữu trí tuệ, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh
187.	Tiến sĩ	Nguyễn Xuân Quang	Trưởng khoa, Khoa Luật Dân sự, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh
188.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Bình	Trưởng ban, Ban Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế, Viện Kinh tế và Kinh doanh quốc tế, Trường Đại học Ngoại thương
189.	Tiến sĩ	Vũ Thị Minh Ngọc	Chánh Văn phòng, Viện Kinh tế và Kinh doanh quốc tế, Trường Đại học Ngoại thương
190.	Tiến sĩ	Nguyễn Hữu Khôi	Trưởng Bộ môn Marketing, Khoa Kinh tế, Trường Đại học Nha trang
191.	Ông	Nguyễn Thanh Phong	Giảng viên, Khoa Cơ khí - Công nghệ, Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh
192.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Lan	Giảng viên chính, Khoa Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Quy Nhơn
193.	Tiến sĩ	Trần Ngọc Nguyên	Giảng viên, Khoa Toán và Thống kê, Trường Đại học Quy Nhơn
194.	Tiến sĩ	Nguyễn Duy Hiếu	Phó Trưởng phòng, Phòng Bảo đảm chất lượng và Thanh tra, Pháp chế, Trường Đại học Tây Bắc
195.	PGS.TS	Nguyễn Phương Đại Nguyên	Trưởng phòng, Phòng Đào tạo, Trường Đại học Tây Nguyên
196.	PGS.TS	Nguyễn Thị Bích Loan	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Thương mại
197.	Tiến sĩ	Nguyễn Thành Hưng	Phó Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Trường Đại học Thương mại
198.	PGS.TS	Phạm Đức Hiếu	Giảng viên cao cấp, Trưởng khoa, Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Thương mại
199.	Tiến sĩ	Nguyễn Duy Đạt	Trưởng khoa, Khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế, Trường Đại học Thương mại
200.	Tiến sĩ	Nguyễn Bích Thủy	Trưởng Bộ môn Kinh tế quốc tế, Khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế, Trường Đại học Thương mại

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
201.	Tiến sĩ	Lê Thị Việt Nga	Trưởng Bộ môn Quản trị tác nghiệp thương mại quốc tế, Khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế, Trường Đại học Thương mại
202.	Tiến sĩ	Vũ Văn Hùng	Trưởng khoa, Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Thương mại
203.	PGS.TS	Hà Thị Minh Thi	Trưởng Bộ môn Di truyền Y học, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
204.	PGS.TS .TTƯT	Nguyễn Văn Minh	Trưởng khoa, Khoa Gây mê hồi sức - Cấp cứu - Chống độc Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế, Đại học Huế
205.	PGS.TS	Nguyễn Minh Tâm	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
206.	ThS. BS	Trần Thị Như Quỳnh	Trung tâm Điều trị vô sinh và Nội tiết sinh sản, Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế, Đại học Huế
207.	Thạc sĩ	Nguyễn Văn Trung	Nghiên cứu viên Trung tâm Nội tiết Sinh sản và Vô Sinh, Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế
208.	Tiến sĩ	Lê Thị Thanh Hải	Trưởng khoa, Khoa Tiếng Anh chuyên ngành, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế
209.	PGS.TS	Trần Ngọc Tuyền	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế
210.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Thủy	Hiệu trưởng Trường THPT Thuận Hóa, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
211.	Tiến sĩ	Hà Viết Hải	Trưởng phòng, Phòng Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế
212.	PGS.TS	Nguyễn Văn Minh	Phó Trưởng khoa, Khoa Lâm nghiệp, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
213.	PGS.TS	Đinh Văn Dũng	Trưởng khoa, Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế
214.	Tiến sĩ	Đỗ Thị Xuân Dung	Phó Giám đốc, Đại học Huế
215.	Tiến sĩ	Lê Văn Hòa	Phụ trách Khoa Quản lý sự kiện và công nghệ truyền thông, Trường Du lịch, Đại học Huế
216.	Tiến sĩ	Nguyễn Đăng Nhật	Tổ trưởng Tổ Hành chính - Tổng hợp, Khoa Kỹ thuật và Công nghệ, Đại học Huế

TT	Học hàm học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
217.	Tiến sĩ	Hoàng Kim Toản	Giám đốc Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo, Đại học Huế
218.	PGS.TS	Nguyễn Hoàng Sơn	Viện trưởng Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin, Đại học Huế
219.	Tiến sĩ	Hồ Thị Thúy Nga	Trưởng Bộ môn Kiểm toán, Khoa Kế toán - Tài chính, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế

Danh sách trên có 219 cá nhân./.

CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 1582/QĐ-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phong tặng Danh hiệu "Nhà giáo Ưu tú"

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Xét đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 1125/TTr - TTg ngày 19 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phong tặng Danh hiệu "**Nhà giáo Ưu tú**" cho 1.031 cá nhân (có Danh sách kèm theo),

Đã có công trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo của dân tộc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các cá nhân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- Ban TĐKT TW;
- VPCTN: CNVP, Trợ lý CTN, Website VPCTN;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (2).

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Võ Văn Thưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 27 /SY- BGDĐT

SAO Y BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2023

TL. BỘ TRƯỞNG
KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Văn Cừ

Nơi nhận:
- Như điều 1;
- Lưu: VT, TCCB.

DANH SÁCH
CÁC CÁ NHÂN ĐƯỢC CHỦ TỊCH NƯỚC PHONG TẶNG
DANH HIỆU "NHÀ GIÁO ƯU TÚ"

(Kèm theo Quyết định số: 1582 /QĐ-CTN ngày 25 tháng 12 năm 2023

của Chủ tịch nước)

Đơn vị: Bộ Giáo dục và Đào tạo

.....

34. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Chu Việt Hà, Trưởng khoa, Khoa Vật lý, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

35. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thị Thanh Huyền, Trưởng khoa, Khoa Tâm lý - Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

36. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Phương Liên, Trưởng khoa, Khoa Địa lý, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

37. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Đỗ Trà Hương, Phó Trưởng khoa, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

38. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Hà Thị Thu Thủy, Trưởng khoa, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

39. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Ngô Thị Thanh Quý, Trưởng khoa, Khoa Ngữ văn, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

40. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Trần Thị Thu Hà, Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Phát triển Lâm nghiệp, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

41. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Trần Quốc Hưng, Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Ứng dụng, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

42. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Viết Hưng, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

43. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Phan Đình Binh, Phó Trưởng khoa, Khoa Quản lý tài nguyên, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

44. Tiến sĩ Nguyễn Hữu Thọ, Phó Chánh Văn phòng, Văn phòng Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

45. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Hoàng Thị Thu, Giảng viên Khoa Ngân hàng - Tài chính, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

46. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Đỗ Thị Thúy Phương, Trưởng khoa, Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

47. Tiến sĩ Vũ Đức Thái, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

48. Tiến sĩ Vũ Thị Bình, Phó Giám đốc, Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

49. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Trần Minh Đức, Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

50. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Vũ Ngọc Pi, Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

51. Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thị Hoài, Trưởng khoa, Khoa Dược, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

52. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Đình Luyện, Giảng viên cao cấp Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

53. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Hữu Ngữ, Trưởng khoa, Khoa Tài nguyên đất và Môi trường nông nghiệp, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

54. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Võ Chí Chính, Giảng viên cao cấp Khoa Công nghệ Nhiệt - Điện lạnh, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

55. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Công Phương, Trưởng khoa, Khoa Kế toán, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

56. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Võ Trung Hùng, Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Đà Nẵng, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

57. Tiến sĩ Nguyễn Thị Kim Ngân, Trưởng Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Địa chất - Dầu khí, Khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

58. Giáo sư, Tiến sĩ Vũ Ngọc Hùng, Giảng viên cao cấp Viện Đào tạo Quốc tế về Khoa học Vật liệu, Đại học Bách khoa Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

59. Giáo sư, Tiến sĩ Dương Ngọc Huyền, Giảng viên cao cấp Viện Vật lý kỹ thuật, Đại học Bách khoa Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

60. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Phạm Văn Hùng, Giảng viên cao cấp Trường Cơ khí, Đại học Bách khoa Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

61. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Lê Hoài Đức, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

62. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Trần Ngọc Hiền, Trưởng khoa, Khoa Cơ khí, Trường Đại học Giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

63. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thị Mai, Trưởng khoa, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

64. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Ngô Đăng Quang, Trưởng khoa, Khoa Kỹ thuật xây dựng, Trường Đại học Giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

65. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Duy Tiến, Trưởng phòng, Phòng Khoa học công nghệ, Trường Đại học Giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

66. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Lều Thọ Bách, Phó Viện trưởng, Viện Khoa học và Kỹ thuật Môi trường, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

67. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Vũ Hoài Nam, Giảng viên cao cấp Khoa Cầu Đường, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

68. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Trần Đăng Hưng, Trưởng khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

69. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Vũ Quốc Trung, Trưởng Bộ môn Hóa hữu cơ - Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

70. Giáo sư, Tiến sĩ Lê Huy Bắc, Trưởng khoa, Khoa Việt Nam học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

71. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Đào Thị Việt Anh, Trưởng khoa, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

.....

83. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Hữu Đặng, Trưởng khoa, Khoa Kế toán - Kiểm toán, Trường Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

84. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Ngô Quang Hiếu, Trưởng khoa, Khoa Kỹ thuật Cơ khí, Trường Bách khoa, Trường Đại học Cần Thơ, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

85. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thành Tiên, Phó Trưởng khoa, Khoa Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Cần Thơ, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

86. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Phạm Thanh Vũ, Trưởng Bộ môn Tài nguyên đất đai, Khoa Môi trường và Tài nguyên thiên nhiên, Trường Đại học Cần Thơ, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

87. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Hồ Đình Bảo, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

88. Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Hữu Ánh, Viện trưởng Viện Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

89. Tiến sĩ Nguyễn Thị Chính, Trưởng khoa, Khoa Bảo hiểm, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

90. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Trần Văn Nam, Trưởng khoa, Khoa Luật, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

91. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Phan Hữu Nghị, Phó Viện trưởng Viện Ngân hàng Tài chính, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

92. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Lê Thanh Tâm, Trưởng Bộ môn Ngân hàng Thương mại, Viện Ngân hàng Tài chính, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

93. Giáo sư, Tiến sĩ Đinh Đức Trường, Trưởng khoa, Khoa Môi trường, Biến đổi khí hậu và Đô thị, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

94. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Lê Hà Thanh, Giảng viên cao cấp Khoa Môi trường, Biến đổi khí hậu và Đô thị, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

95. Tiến sĩ Nguyễn Thị Liên Hương, Trưởng Bộ môn Thương mại quốc tế, Viện Thương mại và Kinh tế quốc tế, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

96. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Trần Thị Hải Lý, Phó Trưởng khoa, Khoa Tài chính, Trường Kinh doanh, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

97. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thị Tường Anh, Phó Trưởng khoa, Khoa Kinh tế quốc tế, Trường Đại học Ngoại thương, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

98. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Mai Thanh Lan, Trưởng phòng Tổ chức nhân sự, Trường Đại học Thương mại, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

99. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Trần Thị Thu Phương, Trưởng Bộ môn Luật Kinh tế, Khoa Luật, Trường Đại học Thương mại, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

100. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Viết Thái, Trưởng phòng Đối ngoại và Truyền thông, Trường Đại học Thương mại, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

101. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Phú Hòa, Trưởng phòng Quản lý Nghiên cứu Khoa học, Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

.....

Danh sách trên có 57 nhà giáo./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 173 /NQ-HĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê duyệt các danh hiệu thi đua năm học 2022 - 2023 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 3106/BGDĐT-TĐKT ngày 17/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai một số quy định của Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 2851/BGDĐT-TĐKT ngày 12/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn, xét công nhận sáng kiến; phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học làm cơ sở xét danh hiệu thi đua, khen thưởng hàng năm;

Căn cứ Quyết định số 2754/QĐ-BGDĐT ngày 25/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Hội đồng trường Trường Đại học Mỏ - Địa chất nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 19/01/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐT ngày 30/09/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn sáng kiến và quy trình xét công nhận sáng kiến của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐT ngày 30/09/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy định về công tác Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị quyết số 135/NQ-HĐT ngày 26/9/2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Mỏ - Địa chất về công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với viên chức quản lý và tập thể năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Tờ trình số 70/TTr-MĐC ngày 17/11/2023 của Hiệu trưởng về việc đề xuất các danh hiệu thi đua năm học 2022 - 2023;

Căn cứ kết quả biểu quyết của Hội đồng trường Trường Đại học Mỏ - Địa chất ngày 18/12/2023 về việc phê duyệt các danh hiệu thi đua năm học 2022 - 2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt các danh hiệu thi đua năm học 2022 - 2023 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất như danh sách kèm theo.

Điều 2. Hiệu trưởng có trách nhiệm chỉ đạo triển thực hiện việc khen thưởng các danh hiệu thi đua năm học 2022 - 2023 theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các thành viên Hội đồng trường, Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng; Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc trường; viên chức, người lao động trong trường chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để t/hiện);
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo) ;
- Đảng ủy Trường (để b/c);
- Các thành viên HĐT, BGH (để t/h);
- HUMG E-OFFICE;
- Lưu: HCTH, HĐT, TCCB(01).

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

PGS.TS Trần Xuân Trường

KẾT QUẢ THI ĐUA NĂM HỌC 2022-2023
(Kèm theo Nghị quyết số 173/NQ-HĐT ngày 19/12/2023)

A. KHEN THƯỞNG CẤP TRƯỜNG

I. Khen thưởng cá nhân

1. Danh sách cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua

TT	Họ tên	Đơn vị	Nhóm
1	Đỗ Như Ý	Khoa Cơ - Điện	3E
2	Đặng Văn Chí	Khoa Cơ - Điện	3E
3	Phạm Thị Thủy	Khoa Cơ - Điện	3E
4	Khổng Cao Phong	Khoa Cơ - Điện	3B
5	Lê Xuân Thành	Phòng Công tác chính trị - SV	3B
6	Nguyễn Thạc Khánh	Khoa Cơ - Điện	3D
7	Nguyễn Đức Khoát	Khoa Cơ - Điện	3B
8	Lê Văn Hưng	Khoa Công nghệ thông tin	3B
9	Đào Thị Thu Vân	Khoa Công nghệ thông tin	3E
10	Lê Hồng Anh	Khoa Công nghệ thông tin	3B
11	Nguyễn Duy Huy	Khoa Công nghệ thông tin	3E
12	Nguyễn Thu Hằng	Khoa Công nghệ thông tin	3E
13	Nguyễn Thị Mai Dung	Khoa Công nghệ thông tin	3E
14	Nguyễn Thế Vinh	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3B
15	Nguyễn Thị Linh	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3E
16	Ngô Hà Sơn	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3E
17	Hoàng Anh Dũng	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3B
18	Nguyễn Thanh Tuấn	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3B
19	Phạm Quốc Đảm	Khoa Giáo dục quốc phòng	3B
20	Phạm Ngọc Chung	Khoa Khoa học cơ bản	3E
21	Công Tiến Dũng	Khoa Khoa học cơ bản	3B
22	Nguyễn Thị Thảo	Khoa Khoa học cơ bản	3E
23	Bùi Trường Sơn	Khoa Khoa học và KTĐC	3B
24	Nguyễn Tiến Dũng	Khoa Khoa học và KTĐC	3B
25	Lương Quang Khang	Khoa Khoa học và KTĐC	3B
26	Bùi Thị Thu Thủy	Khoa Kinh tế - QTKD	3B
27	Nguyễn Thị Kim Oanh	Khoa Kinh tế - QTKD	3E
28	Nguyễn Thị Kim Ngân	Khoa Kinh tế - QTKD	3E
29	Nguyễn Thanh Thủy	Khoa Kinh tế - QTKD	3E
30	Lê Minh Thống	Khoa Kinh tế - QTKD	3E
31	Đồng Thị Bích	Khoa Kinh tế - QTKD	3E
32	Nguyễn Ngọc Khánh	Khoa Kinh tế - QTKD	3B
33	Nguyễn Thị Thu Hương	Khoa Lý luận chính trị	3E
34	Nguyễn Anh Tuấn	Khoa Mỏ	3E
35	Đỗ Ngọc Tú	Khoa Mỏ	3E
36	Trần Trung Tới	Khoa Mỏ	3E
37	Nhữ Thị Kim Dung	Khoa Mỏ	3D
38	Đỗ Thị Phương Thảo	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E

39	Trần Hồng Hạnh	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
40	Lê Đức Tình	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3B
41	Nguyễn Việt Hà	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3B
42	Nguyễn Quốc Long	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
43	Hoàng Thị Thủy	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
44	Trần Thùy Dương	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
45	Đặng Văn Kiên	Khoa Xây dựng	3E
46	Đỗ Ngọc Anh	Khoa Xây dựng	3B
47	Vũ Minh Ngạn	Khoa Xây dựng	3E
48	Nguyễn Thị Thu Thảo	Phòng Hành chính - Tổng hợp	3C
49	Nguyễn Hồng Trường	Trung tâm Thông tin - Thư viện	3C
50	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Phòng Tổ chức - Cán bộ	2

2. Danh sách cá nhân được tặng giấy khen của Hiệu trưởng

TT	Họ và tên	Khoa	Nhóm
1	Hồ Việt Bun	Khoa Cơ - Điện	3E
2	Trần Viết Linh	Khoa Cơ - Điện	3E
3	Nguyễn Thanh Tùng	Khoa Cơ - Điện	3E
4	Phạm Đức Thiên	Khoa Cơ - Điện	3B
5	Hoàng Anh Đức	Khoa Công nghệ thông tin	3E
6	Nguyễn Thị Hải Yến	Khoa Công nghệ thông tin	3E
7	Dương Thị Hiền Thanh	Khoa Công nghệ thông tin	3E
8	Trần Trung Chuyên	Khoa Công nghệ thông tin	3E
9	Phạm Văn Tuấn	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3B
10	Nguyễn Tiến Hùng	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3E
11	Tống Thị Thanh Hương	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3E
12	Trần Bắc Bộ	Khoa Giáo dục quốc phòng	3E
13	Vũ Quang Hay	Khoa Giáo dục quốc phòng	3E
14	Lương Anh Hùng	Khoa Khoa học cơ bản	3E
15	Lê Thị Phương Thảo	Khoa Khoa học cơ bản	3E
16	Nguyễn Thị Lan Hương	Khoa Khoa học cơ bản	3D
17	Nguyễn Văn Phóng	Khoa Khoa học và KTĐC	3E
18	Tô Xuân Bản	Khoa Khoa học và KTĐC	3E
19	Phạm Thị Hồng Hạnh	Khoa Kinh tế - QTKD	3E
20	Phí Mạnh Cường	Khoa Kinh tế - QTKD	3E
21	Vũ Diệp Anh	Khoa Kinh tế - QTKD	3E
22	Nguyễn Thị Hoài Nga	Khoa Kinh tế - QTKD	3B
23	Vũ Trung Tiến	Khoa Mỏ	3E
24	Trần Thị Thanh Thủy	Khoa Môi trường	3E
25	Nguyễn Văn Trung	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
26	Nguyễn Gia Trọng	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
27	Phạm Văn Chung	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
28	Bùi Văn Đức	Khoa Xây dựng	3E
29	Hoàng Đình Phúc	Khoa Xây dựng	3E
30	Nguyễn Thanh Huyền	Trạm y tế	3C
31	Nguyễn Thị Hải Yến	Trung tâm Thông tin - Thư viện	3C
32	Nguyễn Gia Khuê	Ban quản lý các dự án	3C

3. Danh sách cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến

TT	Họ và tên	Khoa	Nhóm
1	Hồ Việt Bun	Khoa Cơ - Điện	3E
2	Ngô Thanh Tuấn	Khoa Cơ - Điện	3E
3	Trần Viết Linh	Khoa Cơ - Điện	3E
4	Hà Văn Thủy	Khoa Cơ - Điện	3C
5	Nguyễn Thanh Tùng	Khoa Cơ - Điện	3E
6	Nguyễn Văn Xô	Khoa Cơ - Điện	3E
7	Kim Thị Cẩm Ánh	Khoa Cơ - Điện	3E
8	Nguyễn Tiến Sỹ	Khoa Cơ - Điện	3E
9	Phạm Đức Thiên	Khoa Cơ - Điện	3B
10	Hoàng Anh Đức	Khoa Công nghệ thông tin	3E
11	Nguyễn Thế Lộc	Khoa Công nghệ thông tin	3D
12	Diêm Công Hoàng	Khoa Công nghệ thông tin	3B
13	Trần Thị Thu Thúy	Khoa Công nghệ thông tin	3E
14	Nguyễn Thị Hải Yến	Khoa Công nghệ thông tin	3E
15	Đặng Văn Nam	Khoa Công nghệ thông tin	3E
16	Dương Thị Hiền Thanh	Khoa Công nghệ thông tin	3E
17	Nguyễn Hoàng Long	Khoa Công nghệ thông tin	3E
18	Trần Trung Chuyên	Khoa Công nghệ thông tin	3E
19	Phạm Hữu Lợi	Khoa Công nghệ thông tin	3C
20	Lê Ngọc Ánh	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3E
21	Phạm Văn Tuấn	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3B
22	Kiều Duy Thông	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3E
23	Lê Quang Duyến	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3E
24	Nguyễn Tiến Hùng	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3E
25	Vũ Thiết Thạch	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3E
26	Tống Thị Thanh Hương	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3E
27	Công Ngọc Thắng	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3B
28	Lê Đức Vinh	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3B
29	Nguyễn Văn Thịnh	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3D
30	Trần Bắc Bộ	Khoa Giáo dục quốc phòng	3E
31	Vũ Quang Hay	Khoa Giáo dục quốc phòng	3E
32	Bùi Thị Thúy	Khoa Khoa học cơ bản	3E
33	Thái Việt Hưng	Khoa Khoa học cơ bản	3E
34	Lương Anh Hùng	Khoa Khoa học cơ bản	3E
35	Lê Thị Thanh Hằng	Khoa Khoa học cơ bản	3E
36	Vũ Hữu Tuyên	Khoa Khoa học cơ bản	3E
37	Vũ Thị Minh Hồng	Khoa Khoa học cơ bản	3E
38	Lê Thị Phương Thảo	Khoa Khoa học cơ bản	3E
39	Vũ Kim Thư	Khoa Khoa học cơ bản	3D
40	Dương Thúy Hường	Khoa Khoa học cơ bản	3E
41	Trương Thị Thanh Thủy	Khoa Khoa học cơ bản	3E
42	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	Khoa Khoa học cơ bản	3D

43	Nguyễn Trường Thanh	Khoa Khoa học cơ bản	3E
44	Phạm Tuấn Cường	Khoa Khoa học cơ bản	3D
45	Nguyễn Thị Lan Hương	Khoa Khoa học cơ bản	3D
46	Nguyễn Mạnh Hùng	Khoa Khoa học cơ bản	3E
47	Lê Đắc Tuyên	Khoa Khoa học cơ bản	3E
48	Ngô Xuân Thành	Khoa Khoa học và KTĐC	3E
49	Nguyễn Hữu Hiệp	Khoa Khoa học và KTĐC	3D
50	Nguyễn Văn Phóng	Khoa Khoa học và KTĐC	3E
51	Nguyễn Thị Nụ	Khoa Khoa học và KTĐC	3E
52	Nguyễn Bách Thảo	Khoa Khoa học và KTĐC	3E
53	Tô Xuân Bản	Khoa Khoa học và KTĐC	3E
54	Bùi Hoàng Bắc	Khoa Khoa học và KTĐC	3B
55	Phạm Thị Hồng Hạnh	Khoa Kinh tế - QTKD	3E
56	Phí Mạnh Cường	Khoa Kinh tế - QTKD	3E
57	Vũ Diệp Anh	Khoa Kinh tế - QTKD	3E
58	Trần Anh Dũng	Khoa Kinh tế - QTKD	3D
59	Đào Anh Tuấn	Khoa Kinh tế - QTKD	3E
60	Nguyễn Thị Hoài Nga	Khoa Kinh tế - QTKD	3B
61	Trần Thị Phúc An	Khoa Lý luận chính trị	3B
62	Phí Mạnh Phong	Khoa Lý luận chính trị	3E
63	Nguyễn Cao Khải	Khoa Mỏ	3E
64	Vũ Trung Tiến	Khoa Mỏ	3E
65	Nguyễn Văn Thịnh	Khoa Mỏ	3E
66	Bùi Mạnh Tùng	Khoa Mỏ	3D
67	Phạm Văn Hòa	Khoa Mỏ	3B
68	Trần Quang Hiếu	Khoa Mỏ	3E
69	Phạm Văn Luận	Khoa Mỏ	3E
70	Đỗ Văn Bình	Khoa Môi trường	3B
71	Trần Thị Thanh Thủy	Khoa Môi trường	3E
72	Nguyễn Hoàng Nam	Khoa Môi trường	3E
73	Đào Đình Thuần	Khoa Môi trường	3E
74	Nguyễn Quốc Phi	Khoa Môi trường	3E
75	Nguyễn Văn Dũng	Khoa Môi trường	3E
76	Bùi Ngọc Quý	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
77	Trần Trung Anh	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
78	Nguyễn Văn Trung	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
79	Nguyễn Gia Trọng	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
80	Phạm Quốc Khánh	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
81	Phạm Văn Chung	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
82	Nguyễn Viết Nghĩa	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3B
83	Dương Thành Trung	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
84	Lưu Anh Tuấn	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
85	Nguyễn Thị Kim Yến	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E
86	Phạm Thế Huynh	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3E

87	Nguyễn Thế Hiệp	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3C
88	Nguyễn Văn Mạnh	Khoa Xây dựng	3E
89	Bùi Văn Đức	Khoa Xây dựng	3E
90	Đặng Trung Thành	Khoa Xây dựng	3B
91	Trần Tuấn Minh	Khoa Xây dựng	3E
92	Hoàng Đình Phúc	Khoa Xây dựng	3E
93	Phạm Đức Thọ	Khoa Xây dựng	3E
94	Huỳnh Thanh Tùng	Phòng Cơ sở vật chất	3C
95	Phạm Thị Phương Chi	Phòng Kế hoạch Tài chính	3C
96	Phạm Thị Thu Thủy	Phòng Kế hoạch Tài chính	3C
97	Nguyễn Kim Chung	Phòng Quan hệ CC và DN	3C
98	Nguyễn Thanh Huyền	Trạm y tế	3C
99	Nguyễn Thị Hải Yến	Trung tâm Thông tin - Thư viện	3C
100	Trần Thị Thu Trang	VP Đảng - Đoàn thể	3C
101	Nguyễn Gia Khuê	Ban quản lý các dự án	3C
102	Trần Xuân Trường	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ	3A
103	Trần Thanh Hải	Khoa Khoa học và KTĐC	3A
104	Triệu Hùng Trường	Khoa Dầu khí và Năng lượng	3A
105	Bùi Xuân Nam	Khoa Mỏ	3A

II. Khen thưởng tập thể

1. Tập thể được tặng giấy khen của Hiệu trưởng

TT	Đơn vị
1	Bộ môn Điện khí hóa XN
2	Bộ môn Tự động hóa XN M&DK
3	Khoa Giáo dục quốc phòng
4	Bộ môn Cơ lý thuyết
5	Khoa Kinh tế - QTKD
6	Bộ môn QTDN Địa chất - Dầu khí
7	Khoa Lý luận chính trị
8	Bộ môn Tư tưởng HCM và CNXHKH
9	Bộ môn Tuyển khoáng
10	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường
11	Khoa Trắc địa - BĐ và QLĐĐ
12	Khoa Xây dựng
13	Bộ môn Xây dựng CTN và Mỏ
14	Phòng Công tác chính trị - SV
15	Phòng Đào tạo Đại học
16	Phòng Đạo tạo sau đại học
17	Phòng Hành chính - Tổng hợp
18	Trạm y tế

2. Danh sách tập thể Lao động tiên tiến

TT	Đơn vị
1	Khoa Cơ - Điện
2	Bộ môn Điện khí hóa XN
3	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí
4	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử
5	Bộ môn Máy và Thiết bị CN
6	Bộ môn Tự động hóa XN M&DK
7	Xưởng Cơ - Điện
8	Khoa Công nghệ thông tin
9	Bộ môn Tin học Kinh tế
10	Bộ môn Khoa học máy tính
11	Bộ môn Mạng máy tính
12	Bộ môn Tin học Địa chất
13	Bộ môn HT Thông tin và Tri thức
14	Bộ môn Tin học Trắc địa
15	Bộ môn Công nghệ phần mềm
16	Phòng TN Địa - Tin học
17	Khoa Dầu khí và năng lượng
18	Bộ môn Địa vật lý
19	Bộ môn Khoan - Khai thác
20	Bộ môn Lọc - Hóa dầu
21	Bộ môn Thiết bị dầu khí và công trình

22	Khoa Giáo dục quốc phòng
23	Bộ môn Đường lối quân sự
24	Bộ môn Kỹ thuật quân sự
25	Khoa Khoa học cơ bản
26	Bộ môn Cơ lý thuyết
27	Bộ môn Giáo dục thể chất
28	Bộ môn Ngoại ngữ
29	Bộ môn Toán
30	Bộ môn Vật lý
31	Khoa Khoa học và KTĐC
32	Bộ môn Địa chất
33	Bộ môn Địa chất công trình
34	Bộ môn Khoáng thạch và Địa hóa
35	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò
36	Khoa Kinh tế - QTKD
37	Bộ môn QTDN Địa chất - Dầu khí
38	Bộ môn QTDN Mỏ
39	Bộ môn Kinh tế cơ sở
40	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
41	Khoa Lý luận chính trị
42	Bộ môn Kinh tế CT và LSĐCS VN
43	Bộ môn Triết học và Pháp luật
44	Bộ môn Tư tưởng HCM và CNXHKH
45	Bộ môn Khai thác lộ thiên
46	Bộ môn Sức bền vật liệu
47	Bộ môn Tuyển khoáng
48	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường
49	Khoa Trắc địa - BĐ và QLĐĐ
50	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám
51	Bộ môn Trắc địa Cao cấp
52	Bộ môn Trắc địa Công trình
53	Bộ môn Trắc địa Mỏ
54	Bộ môn Địa chính
55	Bộ môn Trắc địa Phổ thông
56	Tổ máy Trắc địa
57	Khoa Xây dựng
58	Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng
59	Bộ môn Xây dựng CTN và Mỏ
60	Bộ môn Xây dựng Hạ tầng Cơ sở
61	Phòng Công tác chính trị - SV
62	Phòng Cơ sở vật chất
63	Phòng Đào tạo Đại học
64	Phòng Đạo tạo sau đại học
65	Phòng ĐBCLGD

66	Phòng Hành chính - Tổng hợp
67	Phòng Hợp tác quốc tế
68	Phòng KHCN
69	Phòng Kế hoạch Tài chính
70	Phòng Quan hệ CC và DN
71	Phòng Tổ chức - Cán bộ
72	Văn phòng Chương trình tiên tiến
73	Văn phòng Đảng - Đoàn thể
74	Trạm y tế
75	Trung tâm dịch vụ
76	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học
77	Trung tâm PTTN CN cao
78	Trung tâm Thông tin - Thư viện
79	Ban quản lý các dự án
80	Văn phòng Đại diện

B DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG BẬC CAO

I. Khen thưởng cá nhân

1. Danh sách cá nhân được đề nghị tặng Bằng khen Bộ trưởng

TT	Họ và tên	Đơn vị
1	Nguyễn Thế Hoàng	Khoa Cơ - Điện
2	Nguyễn Thanh Tùng	Khoa Cơ - Điện
3	Nông Thị Oanh	Khoa Công nghệ thông tin
4	Lê Hồng Anh	Khoa Công nghệ thông tin
5	Nguyễn Duy Huy	Khoa Công nghệ thông tin
6	Nguyễn Thị Mai Dung	Khoa Công nghệ thông tin
7	Nguyễn Khắc Long	Khoa Dầu khí và Năng lượng
8	Trương Văn Từ	Khoa Dầu khí và Năng lượng
9	Nguyễn Thế Vinh	Khoa Dầu khí và Năng lượng
10	Phạm Trung Kiên	Khoa Dầu khí và Năng lượng
11	Ngô Hà Sơn	Khoa Dầu khí và Năng lượng
12	Lê Đức Vinh	Khoa Dầu khí và Năng lượng
13	Nguyễn Thanh Tuấn	Khoa Dầu khí và Năng lượng
14	Phạm Quốc Đảm	Khoa Giáo dục quốc phòng
15	Lê Viết Tuấn	Khoa Khoa học cơ bản
16	Lã Ngọc Linh	Khoa Khoa học cơ bản
17	Nguyễn Huy Thông	Khoa Khoa học cơ bản
18	Chu Thị Hồng Hạnh	Khoa Khoa học cơ bản
19	Thái Việt Hưng	Khoa Khoa học cơ bản
20	Phạm Ngọc Anh	Khoa Khoa học cơ bản
21	Lê Bích Phượng	Khoa Khoa học cơ bản
22	Hoàng Ngự Huấn	Khoa Khoa học cơ bản
23	Nguyễn Thu Hằng	Khoa Khoa học cơ bản
24	Nguyễn Thị Hậu	Khoa Khoa học cơ bản
25	Đào Việt Thắng	Khoa Khoa học cơ bản
26	Nguyễn Thị Hà	Khoa Khoa học cơ bản
27	Ngô Thị Kim Chi	Khoa Khoa học và KTĐC
28	Bùi Thị Thu Hiền	Khoa Khoa học và KTĐC
29	Nguyễn Văn Phóng	Khoa Khoa học và KTĐC
30	Nguyễn Thị Nụ	Khoa Khoa học và KTĐC
31	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Khoa Khoa học và KTĐC
32	Lưu Thị Thu Hà	Khoa Kinh tế - QTKD
33	Nguyễn Tiến Hưng	Khoa Kinh tế - QTKD
34	Phí Thị Kim Thư	Khoa Kinh tế - QTKD
35	Phạm Thu Hương	Khoa Kinh tế - QTKD
36	Dương Thị Nhàn	Khoa Kinh tế - QTKD
37	Nguyễn Thị Minh Thu	Khoa Kinh tế - QTKD
38	Nguyễn Thị Huyền Trang	Khoa Kinh tế - QTKD
39	Phan Minh Quang	Khoa Kinh tế - QTKD
40	Bùi Thị Thu Thủy	Khoa Kinh tế - QTKD

41	Nguyễn Thị Kim Oanh	Khoa Kinh tế - QTKD
42	Phạm Thị Hồng Hạnh	Khoa Kinh tế - QTKD
43	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Khoa Kinh tế - QTKD
44	Nguyễn Thanh Thảo	Khoa Kinh tế - QTKD
45	Vũ Diệp Anh	Khoa Kinh tế - QTKD
46	Trần Văn Hiệp	Khoa Kinh tế - QTKD
47	Nguyễn Thu Hà	Khoa Kinh tế - QTKD
48	Nguyễn Thị Hường	Khoa Kinh tế - QTKD
49	Phạm Kiên Trung	Khoa Kinh tế - QTKD
50	Đồng Thị Bích	Khoa Kinh tế - QTKD
51	Nguyễn Thị Kim Dung	Khoa Lý luận chính trị
52	Lê Thị Yến	Khoa Lý luận chính trị
53	Trần Thị Lan Hương	Khoa Lý luận chính trị
54	Nguyễn Thị Thúy Hà	Khoa Lý luận chính trị
55	Lê Quốc Hiệp	Khoa Lý luận chính trị
56	Đặng Thị Thanh Trâm	Khoa Lý luận chính trị
57	Nguyễn Tuấn Vương	Khoa Lý luận chính trị
58	Nguyễn Thị Thu Hương	Khoa Lý luận chính trị
59	Lê Tiến Dũng	Khoa Mỏ
60	Vũ Trung Tiến	Khoa Mỏ
61	Trần Văn Được	Khoa Mỏ
62	Phạm Thị Nhung	Khoa Mỏ
63	Nguyễn Thị Hòa	Khoa Môi trường
64	Nguyễn Hoàng Nam	Khoa Môi trường
65	Vũ Thị Phương Thảo	Khoa Môi trường
66	Đỗ Thị Phương Thảo	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ
67	Trần Vân Anh	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ
68	Phạm Thị Thanh Hòa	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ
69	Đoàn Thị Nam Phương	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ
70	Phạm Ngọc Quang	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ
71	Nguyễn Gia Trọng	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ
72	Lê Thị Thu Hà	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ
73	Phạm Thị Làn	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ
74	Tăng Văn Lâm	Khoa Xây dựng
75	Đỗ Ngọc Thái	Khoa Xây dựng
76	Phạm Văn Hùng	Khoa Xây dựng
77	Đặng Quang Huy	Khoa Xây dựng
78	Vũ Minh Ngạn	Khoa Xây dựng
79	Phạm Đức Thọ	Khoa Xây dựng
80	Phạm Thị Hương	Phòng Công tác chính trị - SV
81	Phạm Thị Nguyên	Phòng Đào tạo Đại học
82	Nguyễn Tuấn Thành	Phòng Đào tạo Đại học
83	Nguyễn Minh Thu	Phòng Hành chính - Tổng hợp
84	Nguyễn Thị Dàng	Phòng Hành chính - Tổng hợp

85	Nguyễn Thị Thắm	Phòng Hành chính - Tổng hợp
86	Nguyễn Thị Thu Thảo	Phòng Hành chính - Tổng hợp
87	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phòng Hợp tác quốc tế
88	Nguyễn Thu Hà	Phòng Kế hoạch Tài chính
89	Hoàng Thu Hằng	Phòng KHCN
90	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Phòng Tổ chức - Cán bộ
91	Lê Thị Thu	Phòng Tổ chức - Cán bộ
92	Đoàn Nguyễn Thanh Hương	Phòng Tổ chức - Cán bộ
93	Nguyễn Hồng Trường	Trung tâm Thông tin - Thư viện
94	Phạm Tố Uyên	VP Đảng - Đoàn thể
95	Trần Thị Thu Trang	VP Đảng - Đoàn thể

2. Danh sách cá nhân đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ

TT	Họ và tên	Đơn vị
1	Đỗ Như Ý	Khoa Cơ - Điện
2	Lê Xuân Thành	Phòng Công tác chính trị - SV
3	Lê Văn Hưng	Khoa Công nghệ thông tin
4	Bùi Trường Sơn	Khoa Khoa học và KTĐC
5	Nguyễn Thị Kim Ngân	Khoa Kinh tế - QTKD
6	Lê Minh Thống	Khoa Kinh tế - QTKD
7	Nguyễn Phương Đông	Khoa Môi trường

3. Danh sách đề nghị Tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ

TT	Họ và tên	Đơn vị
1	Công Ngọc Thắng	Khoa Dầu khí và Năng lượng
2	Lê Đắc Tuyên	Khoa Khoa học cơ bản
3	Bùi Hoàng Bắc	Khoa Khoa học và KTĐC
4	Lê Đình Chiều	Khoa Kinh tế - QTKD
5	Trần Thị Phúc An	Khoa Lý luận chính trị
6	Trần Quang Hiếu	Khoa Mỏ
7	Nguyễn Viết Nghĩa	Khoa Trắc địa - Bản đồ và QLĐĐ
8	Nguyễn Văn Mạnh	Khoa Xây dựng
9	Đào Viết Đoàn	Khoa Xây dựng
10	Đặng Văn Kiên	Khoa Xây dựng
11	Đỗ Ngọc Anh	Khoa Xây dựng

4. Danh sách đề nghị Chiến sĩ thi đua Toàn quốc

TT	**Họ và tên**	**Đơn vị**
1	Đỗ Như Ý	**Khoa Cơ - Điện**

5. Danh sách đề nghị Tặng Kỷ niệm chương

TT	**Họ và tên**	Đơn vị
1	Phạm Trung Sơn	Khoa Cơ - Điện
2	Nguyễn Văn Lại	Khoa Cơ - Điện
3	Phạm Văn Tiến	Khoa Cơ - Điện
4	Đặng Văn Chí	Khoa Cơ - Điện
5	Phạm Thị Thủy	Khoa Cơ - Điện
6	Khổng Cao Phong	Khoa Cơ - Điện
7	Nguyễn Đức Khoát	Khoa Cơ - Điện
8	Phạm Đức Thiên	Khoa Cơ - Điện
9	Lê Văn Hưng	Khoa Công nghệ thông tin
10	Nguyễn Thị Hải Yến	Khoa Công nghệ thông tin
11	Phạm An Cương	Khoa Công nghệ thông tin
12	Bùi Thị Ánh Nguyệt	Khoa Công nghệ thông tin
13	Phạm Đức Hậu	Khoa Công nghệ thông tin

14	Vũ Lan Phương	Khoa Công nghệ thông tin
15	Trần Thị Như Hoa	Khoa Công nghệ thông tin
16	Nguyễn Thị Phương Bắc	Khoa Công nghệ thông tin
17	Nguyễn Thùy Dương	Khoa Công nghệ thông tin
18	Nông Thị Oanh	Khoa Công nghệ thông tin
19	Nguyễn Duy Huy	Khoa Công nghệ thông tin
20	Lê Thanh Huệ	Khoa Công nghệ thông tin
21	Dương Thị Hiền Thanh	Khoa Công nghệ thông tin
22	Nguyễn Thu Hằng	Khoa Công nghệ thông tin
23	Vũ Thị Kim Liên	Khoa Công nghệ thông tin
24	Nguyễn Quang Khánh	Khoa Công nghệ thông tin
25	Phạm Hữu Lợi	Khoa Công nghệ thông tin
26	Lê Ngọc Ánh	Khoa Dầu khí và Năng lượng
27	Phạm Văn Tuấn	Khoa Dầu khí và Năng lượng
28	Nguyễn Thế Vinh	Khoa Dầu khí và Năng lượng
29	Lê Quang Duyến	Khoa Dầu khí và Năng lượng
30	Vũ Thiết Thạch	Khoa Dầu khí và Năng lượng
31	Ngô Thanh Hải	Khoa Dầu khí và Năng lượng
32	Nguyễn Thị Linh	Khoa Dầu khí và Năng lượng
33	Công Ngọc Thắng	Khoa Dầu khí và Năng lượng
34	Lê Đức Vinh	Khoa Dầu khí và Năng lượng
35	Kiều Duy Thông	Khoa Dầu khí và Năng lượng
36	Triệu Hùng Trường	Khoa Dầu khí và Năng lượng
37	Lê Văn Nam	Khoa Dầu khí và Năng lượng
38	Vũ Cúc Phương	Khoa Dầu khí và Năng lượng
39	Lê Thị Thanh Hằng	Khoa Khoa học cơ bản
40	Nguyễn Thị Thu Phúc	Khoa Khoa học cơ bản
41	Lê Thị Thúy Hà	Khoa Khoa học cơ bản
42	Đặng Thanh Mai	Khoa Khoa học cơ bản
43	Nguyễn Hồng Vân	Khoa Khoa học cơ bản
44	Dương Thúy Hường	Khoa Khoa học cơ bản
45	Trương Thị Thanh Thủy	Khoa Khoa học cơ bản
46	Nguyễn Thị Thảo	Khoa Khoa học cơ bản
47	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	Khoa Khoa học cơ bản
48	Nguyễn Thị Hằng	Khoa Khoa học cơ bản
49	Đào Xuân Hưng	Khoa Khoa học cơ bản
50	Nguyễn Thị Lan Hương	Khoa Khoa học cơ bản
51	Nguyễn Quốc Hưng	Khoa Khoa học và KTĐC
52	Bùi Thị Thu Hiền	Khoa Khoa học và KTĐC
53	Vũ Thu Hiền	Khoa Khoa học và KTĐC
54	Dương Thị Thanh Thủy	Khoa Khoa học và KTĐC
55	Kiều Thị Vân Anh	Khoa Khoa học và KTĐC
56	Nguyễn Thị Kim Ngân	Khoa Kinh tế - QTKD
57	Trần Thị Lan Hương	Khoa Lý luận chính trị

58	Nguyễn Thị Thúy Hà	Khoa Lý luận chính trị
59	Nguyễn Thị Thu Hương	Khoa Lý luận chính trị
60	Phạm Văn Hòa	Khoa Mỏ
61	Nguyễn Thị Thúy Hà	Phòng Cơ sở vật chất
62	Nguyễn Thế Tĩnh	Phòng Cơ sở vật chất
63	Hà Ngọc Kiên	Phòng Đạo tạo sau đại học
64	Hoàng Thị Phương Dung	Phòng Đạo tạo sau đại học
65	Nhâm Quỳnh Giang	Phòng Kế hoạch Tài chính
66	Phạm Thị Phương Chi	Phòng Kế hoạch Tài chính
67	Vũ Thị Ngọc	Trung tâm Thông tin - Thư viện
68	Ngô Thị Thanh Hương	Trung tâm Thông tin - Thư viện
69	Phan Thị Phượng	Trung tâm Thông tin - Thư viện
70	Đào Thị Hồng Diệp	Trung tâm Thông tin - Thư viện
71	Nguyễn Hồng Trường	Trung tâm Thông tin - Thư viện
72	Nguyễn Thị Hải Yến	Trung tâm Thông tin - Thư viện
73	Phạm Tố Uyên	VP Đảng - Đoàn thể

II. Tập thể

1. Tập thể lao động Xuất sắc

TT	Đơn vị
1	Khoa Cơ - Điện
2	Bộ môn Điện khí hóa XN
3	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí
4	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử
5	Bộ môn Máy và Thiết bị CN
6	Bộ môn Tự động hóa XN M&DK
7	Xưởng Cơ - Điện
8	Khoa Công nghệ thông tin
9	Bộ môn Tin học Kinh tế
10	Bộ môn Khoa học máy tính
11	Bộ môn Mạng máy tính
12	Bộ môn HT Thông tin và Tri thức
13	Bộ môn Tin học Trắc địa
14	Khoa Dầu khí và năng lượng
15	Bộ môn Khoan - Khai thác
16	Bộ môn Lọc - Hóa dầu
17	Bộ môn Thiết bị dầu khí và công trình
18	Khoa Giáo dục quốc phòng
19	Bộ môn Đường lối quân sự
20	Bộ môn Kỹ thuật quân sự
21	Bộ môn Cơ lý thuyết
22	Bộ môn Giáo dục thể chất
23	Bộ môn Toán
24	Bộ môn Vật lý
25	Bộ môn Địa chất

26	Bộ môn Địa chất công trình
27	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò
28	Khoa Kinh tế - QTKD
29	Bộ môn QTDN Địa chất - Dầu khí
30	Bộ môn QTDN Mỏ
31	Bộ môn Kinh tế cơ sở
32	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
33	Khoa Lý luận chính trị
34	Bộ môn Kinh tế CT và LSĐCS VN
35	Bộ môn Triết học và Pháp luật
36	Bộ môn Tư tưởng HCM và CNXHKH
37	Bộ môn Khai thác lộ thiên
38	Bộ môn Sức bền vật liệu
39	Bộ môn Tuyển khoáng
40	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường
41	Khoa Trắc địa - BĐ và QLĐĐ
42	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám
43	Bộ môn Trắc địa Cao cấp
44	Bộ môn Trắc địa Công trình
45	Bộ môn Trắc địa Mỏ
46	Bộ môn Địa chính
47	Tổ máy Trắc địa
48	Khoa Xây dựng
49	Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng
50	Bộ môn Xây dựng CTN và Mỏ
51	Bộ môn Xây dựng Hạ tầng Cơ sở
52	Phòng Công tác chính trị - SV
53	Phòng Đào tạo Đại học
54	Phòng Đạo tạo sau đại học
55	Phòng Hành chính - Tổng hợp
56	Phòng Hợp tác quốc tế
57	Phòng KHCN
58	Phòng Kế hoạch Tài chính
59	Phòng Tổ chức - Cán bộ
60	Văn phòng Đảng - Đoàn thể
61	Trung tâm PTTN CN cao
62	Trung tâm Thông tin - Thư viện

2. Tập thể Lao động xuất sắc đề nghị tặng bằng khen của Bộ trưởng

TT	Đơn vị
1	Khoa Công nghệ thông tin
2	Bộ môn Mạng máy tính
3	Bộ môn HT Thông tin và Tri thức
4	Bộ môn Đường lối quân sự

5	Bộ môn Kỹ thuật quân sự
6	Bộ môn Toán
7	Bộ môn Vật lý
8	Bộ môn Kinh tế cơ sở
9	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
10	Khoa Lý luận chính trị
11	Khoa Trắc địa - BĐ và QLĐĐ
12	Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng
13	Bộ môn Xây dựng CTN và Mỏ
14	Bộ môn Xây dựng Hạ tầng Cơ sở
15	Phòng Hành chính - Tổng hợp
16	Phòng KHCN
17	Phòng Tổ chức - Cán bộ
18	Trung tâm Thông tin - Thư viện

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1031/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại các Tờ trình số 877/TTr-BGDĐT, số 878/TTr-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2024 và Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại Tờ trình số 5432/TTr-BNV ngày 07 tháng 9 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 01 tập thể và 13 cá nhân thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã có nhiều thành tích trong công tác giáo dục và đào tạo từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- TTg, PTTg TT Nguyễn Hòa Bình;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Sỹ Hiệp;
- Lưu: Văn thư, TCCV (2). LHN, b.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Nguyễn Hòa Bình

DANH SÁCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN
TẶNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Phòng Tổ chức, Hành chính, Thanh tra và Pháp chế, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2. Ông Nguyễn Văn Minh, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Trưởng Bộ môn Gây mê hồi sức và Cấp cứu, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

3. Ông Phan Đình Tuấn Dũng, Tiến sĩ, Giảng viên chính, Bộ môn Ngoại, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

4. Ông Hồ Duy Bính, Tiến sĩ, Trưởng khoa Khoa Điều dưỡng, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

5. Ông Trần Thanh Lương, Tiến sĩ, Trưởng phòng Phòng Đào tạo đại học và Công tác sinh viên, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

6. Bà Đào Mộng Điệp, Tiến sĩ, Trưởng khoa Khoa Luật Kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

7. Ông Nguyễn Văn Hùng, Tiến sĩ, Trưởng phòng Phòng Tổ chức, Hành chính, Thanh tra và Pháp chế, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

8. Ông Nguyễn Minh Tâm, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

9. Bà Hà Thị Minh Thi, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Trưởng Bộ môn Di truyền y học, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

10. Ông Hoàng Anh Tiến, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Phó Trưởng Bộ môn Nội, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

11. Ông Công Ngọc Thắng, Tiến sĩ, Trưởng Bộ môn Lọc - Hóa dầu, Khoa Dầu khí và Năng lượng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

12. Bà Trần Thị Phúc An, Tiến sĩ, Trưởng khoa Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

13. Ông Lê Đắc Tuyên, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Phó Trưởng bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

14. Ông Đào Viết Đoàn, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Giảng viên, Bộ môn Xây dựng Công trình Ngầm và Mỏ, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1195 /QĐ-BGDĐT	*Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2024*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
Số: 327
ĐẾN Ngày: 23/4/2024
Chuyển: P. HCTH
HĐ, BGH

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho Bộ môn Lọc - Hóa dầu, Khoa Dầu khí và Năng lượng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã có thành tích xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển đơn vị, nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập (1994 - 2024) và Bộ môn Thiết bị dầu khí và công trình, Khoa Dầu khí và Năng lượng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã có thành tích xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển đơn vị, nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập (2004 - 2024).

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, mỗi tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các tập thể có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Kim Chi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1226 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 341
Ngày: 25/4/2024
Chuyển: P. HCTH
các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 10 tháng 4 năm 2024;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" cho 38 cá nhân (có danh sách kèm theo) đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong công tác từ năm học 2020-2021 đến năm học 2022-2023.

Điều 2. Kèm theo danh hiệu thi đua, mỗi cá nhân được thưởng theo quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB (06).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Kim Chi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các cá nhân được công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" năm học 2022-2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Học hàm, học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	PGS.TS	Ngạc An Bang	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
2.	GS.TS	Lê Thanh Sơn	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
3.	Tiến sĩ	Đỗ Quang Lộc	Phó Trưởng Bộ môn, Khoa Vật lý, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
4.	PGS.TS	Trần Đình Trinh	Phó Giám đốc Phòng Thí nghiệm trọng điểm, Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
5.	Tiến sĩ	Phạm Quang Trung	Giảng viên Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
6.	GS.TS	Nguyễn Đình Thành	Giảng viên cao cấp Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
7.	PGS.TS	Nguyễn Quang Huy	Giám đốc Phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ Enzym và Protein, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
8.	PGS.TS	Vũ Thị Thu	Phó Trưởng Bộ môn, Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
9.	Tiến sĩ	Trần Thị Thanh Huyền	Giảng viên Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
10.	PGS.TS	Đinh Xuân Thành	Trưởng khoa Địa chất, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
11.	Tiến sĩ	Dương Thị Toan	Giảng viên chính, Khoa Địa chất, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
12.	GS.TS	Phạm Hùng Việt	Giám đốc Phòng Thí nghiệm trọng điểm, Trung tâm Nghiên cứu Công nghệ môi trường và Phát triển bền vững, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội

TT	Học hàm, học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
13.	Tiến sĩ	Nguyễn Quốc Hưng	Phó Giám đốc Trung tâm Nano và Năng lượng, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
14.	Tiến sĩ	Trần Mạnh Cường	Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Hành chính, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
15.	PGS.TS	Lê Trọng Vĩnh	Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
16.	Tiến sĩ	Lưu Việt Dũng	Giảng viên, Khoa Địa chất, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
17.	GS.TS	Hoàng Anh Tuấn	Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội
18.	PGS.TS	Lại Quốc Khánh	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội
19.	PGS.TS	Đào Thanh Trường	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội
20.	Tiến sĩ	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Giảng viên, Viện chính sách và Quản lý, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội
21.	GS.TS	Nguyễn Đình Đức	Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội
22.	GS.TS	Chử Đức Trình	Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội
23.	PGS.TS	Nguyễn Trúc Lê	Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
24.	PGS.TS	Nguyễn Việt Khôi	Phó Hiệu trưởng Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, Đại học Quốc gia Hà Nội
25.	PGS.TS	Phan Chí Anh	Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu quản trị kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
26.	Tiến sĩ	Nguyễn Quang Thuận	Phó Hiệu trưởng Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
27.	PGS.TS	Nguyễn Phương Mai	Giảng viên, Khoa Kinh tế và Quản lý, Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
28.	Thạc sĩ	Nguyễn Anh Tuấn	Chuyên viên, Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Quốc tế, Đại học Quốc gia Hà Nội
29.	Tiến sĩ	Lê Thị Tuyết Hạnh	Trưởng Bộ môn ngoại ngữ chuyên ngành, Khoa Sư phạm ngoại ngữ, Trường Đại học Vinh
30.	Thạc sĩ	Lê Thị Thu Hiệp	Phó Giám đốc Trung tâm thực hành - thí nghiệm, Trường Đại học Vinh

TT	Học hàm, học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
31.	PGS.TS	Chu Văn Lanh	Trưởng khoa, Khoa Vật lý, Trường sư phạm, Trường Đại học Vinh
32.	Thạc sĩ	Dương Thị Nga	Giảng viên, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh
33.	PGS.TS	Đỗ Như Ý	Trưởng Bộ môn Điện khí hóa, Khoa Cơ - Điện, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
34.	PGS.TS	Lê Xuân Thành	Trưởng phòng Công tác chính trị sinh viên, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
35.	PGS.TS	Lê Văn Hưng	Trưởng bộ môn Công nghệ phần mềm, Giám đốc Trung tâm Thông tin - Thư viện, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
36.	PGS.TS	Bùi Trường Sơn	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
37.	PGS.TS	Lê Minh Thống	Phó Trưởng khoa, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
38.	Tiến sĩ	Nguyễn Phương Đông	Giảng viên chính, Bộ môn Kỹ thuật môi trường, Khoa Môi trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Danh sách trên có 38 cá nhân./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 1361 /QĐ-MĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng tác giả đạt giải thưởng Khoa học Công nghệ HUMG năm học 2023-2024 (lĩnh vực bài báo khoa học)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-MĐC ngày 03/6/2022 về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính và chi tiêu nội bộ của trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Quỹ Tài năng Khoa học Công nghệ HUMG ban hành theo Quyết định số 782/QĐ-MĐC ngày 15/6/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ kết quả họp Hội đồng xét chọn giải thưởng Khoa học Công nghệ HUMG năm 2023-2024, họp ngày 17/9/2024;

Theo đề nghị của Trưởng Ban tổ chức giải thưởng, Trưởng phòng Khoa học - Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng giấy chứng nhận đạt giải thưởng Khoa học Công nghệ HUMG năm học 2023-2024 (lĩnh vực bài báo khoa học) cho TS Trần Thị Hà, Bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản là tác giả chính của bài báo: "**Thi Ha Tran (Trần Thị Hà)**, Thi Mai Anh Nguyen, Vu Phuong Thao Dao, Cong Doanh Sai, Thanh Cong Bach, Nguyen Hai Pham, An Bang Ngac, Van Thanh Pham, Thi Kim Chi Tran, Hyeonsik Cheong, Viet Tuyen Nguyen (2022), *Highly sensitive characteristic of surface enhanced Raman scattering for CuO/Au core/shell nanowires substrate*, Ceramics International, 48(3): 3199-3205.

Điều 2. Trích 10.000.000đ (bằng chữ: Mười triệu đồng chẵn) từ Quỹ Tài năng Khoa học Công nghệ HUMG thưởng cho TS Trần Thị Hà.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Khoa học - Công nghệ, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng các đơn vị liên quan và TS Trần Thị Hà có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- PHT (để p/h chỉ đạo);
- HUMG EOffice;
- Lưu: HCTH, KHCN.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

GS.TS Trần Thanh Hải

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1455 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2024

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 413
Ngày: 22/5/2024
Chuyển: P. HCTH
Các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho 78 cá nhân thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có danh sách kèm theo) đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2021 - 2022 đến năm học 2022 - 2023.

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, mỗi cá nhân được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Kim Chi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các cá nhân được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

TT	Học hàm, học vị/ Giới tính	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	ThS	Nguyễn Thế Hoàng	Giảng viên, Bộ môn Máy và thiết bị công nghiệp, Khoa Cơ - Điện, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
2.	ThS	Nguyễn Thanh Tùng	Phó Trưởng Bộ môn Kỹ thuật cơ khí, Khoa Cơ - Điện, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
3.	PGS.TS	Lê Hồng Anh	Trưởng khoa, Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
4.	TS	Nguyễn Thị Mai Dung	Phó Trưởng khoa, Khoa Công nghệ Thông tin, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
5.	TS	Nguyễn Khắc Long	Giám đốc, Trung tâm nghiên cứu Địa kỹ thuật, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
6.	ThS	Trương Văn Từ	Giảng viên, Bộ môn Khoan - Khai thác, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
7.	PGS.TS	Nguyễn Thế Vinh	Trưởng khoa, Khoa Dầu khí và Năng lượng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
8.	TS	Phạm Trung Kiên	Giảng viên, Bộ môn Lọc - Hóa dầu, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
9.	TS	Ngô Hà Sơn	Phó Trưởng bộ môn, Bộ môn Lọc - Hóa dầu, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
10.	TS	Lê Đức Vinh	Trưởng Bộ môn, Bộ môn Thiết bị dầu khí và Công trình, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

11.	ThS	Nguyễn Thanh Tuấn	Giảng viên, Bộ môn Thiết bị dầu khí và Công trình, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
12.	ThS	Phạm Quốc Đảm	Trưởng khoa, Khoa Giáo dục quốc phòng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
13.	ThS	Lê Viết Tuấn	Giảng viên chính, Bộ môn Giáo dục thể chất, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
14.	ThS	Lã Ngọc Linh	Giảng viên, Bộ môn Giáo dục thể chất, khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
15.	ThS	Nguyễn Huy Thông	Giảng viên, Bộ môn Giáo dục thể chất, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
16.	ThS	Chu Thị Hồng Hạnh	Giảng viên, Bộ môn Giáo dục thể chất, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
17.	ThS	Thái Việt Hưng	Giảng viên, Bộ môn Giáo dục thể chất, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
18.	ThS	Phạm Ngọc Anh	Giảng viên, Bộ môn Toán, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
19.	TS	Lê Bích Phượng	Giảng viên, Bộ môn Toán, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
20.	TS	Hoàng Ngự Huấn	Giảng viên, Bộ môn Toán, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
21.	ThS	Nguyễn Thu Hằng	Giảng viên, Bộ môn Toán, Khoa khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
22.	TS	Đào Việt Thắng	Giảng viên, Bộ môn Vật lí, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
23.	Bà	Nguyễn Thị Hà	Văn phòng khoa, Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

24.	TS	Ngô Thị Kim Chi	Giảng viên, Bộ môn Địa chất, Khoa Khoa học và Kỹ thuật địa chất, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
25.	ThS	Bùi Thị Thu Hiền	Cán bộ phục vụ giảng dạy, Bộ môn Địa chất, Khoa Khoa học và Kỹ thuật địa chất, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
26.	TS	Nguyễn Văn Phóng	Giảng viên, Bộ môn Địa chất công trình, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Địa chất, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
27.	PGS.TS	Nguyễn Thị Nụ	Phó Trưởng bộ môn, Bộ môn Địa chất công trình, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
28.	TS	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Giảng viên, Bộ môn Tìm kiếm - Thăm dò, Khoa Khoa học và kỹ thuật Địa chất, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
29.	TS	Lưu Thị Thu Hà	Giảng viên chính, Bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
30.	TS	Nguyễn Tiến Hưng	Giảng viên chính, Bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
31.	TS	Phí Thị Kim Thư	Giảng viên chính, Bộ môn Kế toán Doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
32.	TS.	Phạm Thu Hương	Giảng viên chính, Bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
33.	ThS	Dương Thị Nhàn	Giảng viên chính, Bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
34.	ThS	Phan Minh Quang	Giảng viên, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

35.	ThS	Nguyễn Thị Minh Thu	Giảng viên chính, Bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
36.	ThS	Nguyễn Thị Huyền Trang	Giảng viên, Bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
37.	ThS	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Giảng viên Bộ môn Kinh tế cơ sở, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
38.	ThS	Nguyễn Thanh Thảo	Giảng viên, Bộ môn Kinh tế cơ sở, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
39.	TS	Vũ Diệp Anh	Trưởng bộ môn, Bộ môn Kinh tế cơ sở, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
40.	TS	Trần Văn Hiệp	Giảng viên chính, Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Địa chất - Dầu khí, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
41.	ThS	Nguyễn Thu Hà	Giảng viên, Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Địa chất - Dầu khí, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
42.	ThS	Nguyễn Thị Hường	Giảng viên, Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mỏ, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
43.	ThS.	Phạm Kiên Trung	Giảng viên chính, Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mỏ Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
44.	TS	Đồng Thị Bích	Giảng viên chính, Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mỏ, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
45.	TS	Nguyễn Thị Kim Dung	Giảng viên, Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Chủ nghĩa xã hội khoa học, Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

46.	ThS	Lê Thị Yến	Giảng viên, Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Chủ nghĩa xã hội khoa học, Khoa Lý luận chính trị, Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
47.	TS	Trần Thị Lan Hương	Giảng viên Bộ môn Triết học và Pháp luật, Khoa Lý luận chính trị Trường Đại học Mỏ - Địa chất
48.	ThS	Nguyễn Thị Thuý Hà	Giảng viên, Bộ môn Kinh tế chính trị và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận chính trị Trường Đại học Mỏ - Địa chất
49.	ThS	Lê Quốc Hiệp	Giảng viên, Bộ môn Kinh tế chính trị và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận chính trị Trường Đại học Mỏ - Địa chất
50.	TS	Đặng Thị Thanh Trâm	Giảng viên Bộ môn Kinh tế chính trị và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận chính trị Trường Đại học Mỏ - Địa chất
51.	ThS	Nguyễn Tuấn Vương	Giảng viên, Bộ môn Kinh tế chính trị và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
52.	ThS	Nguyễn Thị Thu Hương	Giảng viên, Bộ môn Kinh tế chính trị và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
53.	PGS.TS	Lê Tiến Dũng	Giảng viên chính, Bộ môn Khai thác hầm lò, Khoa Mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
54.	PGS.TS	Vũ Trung Tiến	Giảng viên chính, Bộ môn Khai thác Hầm lò, Khoa Mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
55.	ThS	Trần Văn Được	Giảng viên, Bộ môn Tuyển khoáng, Khoa Mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
56.	ThS	Phạm Thị Nhung	Giảng viên, Bộ môn Tuyển khoáng, Khoa Mỏ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

57.	TS	Nguyễn Thị Hòa	Giảng viên, Bộ môn Kỹ thuật môi trường, Khoa Môi trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
58.	TS	Nguyễn Hoàng Nam	Giảng viên chính, Bộ môn Kỹ thuật môi trường, Khoa Môi trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
59.	TS	Vũ Thị Phương Thảo	Giảng viên Bộ môn Quản lý Tài nguyên và môi trường, Khoa Môi trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
60.	TS	Đỗ Thị Phương Thảo	Phó Trưởng bộ môn, Bộ môn Bản đồ, khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
61.	PGS.TS	Trần Vân Anh	Giảng viên chính, Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
62.	TS	Phạm Thị Thanh Hòa	Giảng viên, Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
63.	TS	Đoàn Thị Nam Phương	Giảng viên, Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
64.	ThS	Phạm Ngọc Quang	Phó Trưởng Bộ môn Trắc địa cao cấp, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
65.	TS	Nguyễn Gia Trọng	Trưởng Bộ môn, Bộ môn Trắc địa cao cấp, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
66.	TS	Lê Thị Thu Hà	Giảng viên, Bộ môn Trắc địa Mỏ, Khoa Trắc địa, Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
67.	ThS	Phạm Thị Làn	Giảng viên, Bộ môn Trắc địa Mỏ, Khoa Trắc địa, Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

68.	TS	Tăng Văn Lâm	Giảng viên, Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.
69.	TS	Đỗ Ngọc Thái	Giảng viên, Bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.
70.	TS	Phạm Văn Hùng	Giảng viên, Bộ môn Xây dựng Hạ tầng cơ sở, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
71.	TS	Đặng Quang Huy	Giảng viên, Bộ môn Xây dựng hạ tầng cơ sở, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
72.	TS	Vũ Minh Ngạn	Trưởng Bộ môn Xây dựng hạ tầng cơ sở, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
73.	TS	Phạm Đức Thọ	Giảng viên - Bộ môn Xây dựng hạ tầng cơ sở, Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
74.	TS	Nguyễn Tuấn Thành	Chuyên viên chính, Phòng Đào tạo Đại học, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
75.	Bà	Nguyễn Minh Thu	Chuyên viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.
76.	ThS	Nguyễn Thị Thu Thảo	Phó Trưởng phòng, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.
77.	ThS	Phạm Tố Uyên	Chuyên viên, Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
78.	ThS	Trần Thị Thu Trang	Chuyên viên, Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Danh sách trên có 78 cá nhân./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1614 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2024

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 478
Ngày 11/6/2024
HĐT, BGH
Chuyển: P. HCTH
các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục"

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục" cho 58 cá nhân thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có danh sách kèm theo) đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo của đất nước.

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, mỗi cá nhân được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Kim Chi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các cá nhân được tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục"

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

TT	Học hàm, học vị	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	PGS.TS	Triệu Hùng Trường	Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất
2.	PGS.TS	Phạm Trung Sơn	Giảng viên cao cấp, Bộ môn Điện khí hóa, Khoa Cơ - Điện
3.	TS	Nguyễn Văn Lại	Giảng viên, Bộ môn Kỹ thuật cơ khí, Khoa Cơ - Điện
4.	TS	Phạm Văn Tiến	Giảng viên, Bộ môn Máy và Thiết bị công nghiệp, Khoa Cơ - Điện
5.	TS	Đặng Văn Chí	Phó trưởng Bộ môn, Bộ môn Tự động hóa xí nghiệp Mỏ và Dầu khí, Khoa Cơ - Điện
6.	TS	Phạm Thị Thủy	Trưởng Bộ môn, Bộ môn Kỹ thuật cơ khí, Khoa Cơ - Điện
7.	PGS.TS	Khổng Cao Phong	Trưởng khoa, Khoa Cơ - Điện
8.	PGS.TS	Nguyễn Đức Khoát	Trưởng phòng, Phòng Đào tạo đại học
9.	TS	Phạm Đức Thiên	Trưởng phòng, Phòng Cơ sở vật chất
10.	PGS.TS	Lê Văn Hưng	Giám đốc Trung tâm, Trung tâm Thông tin Thư viện
11.	ThS	Nguyễn Thị Hải Yến	Phó trưởng bộ môn, Bộ môn Tin học Địa chất, Khoa Công nghệ thông tin
12.	ThS	Phạm An Cương	Giảng viên, Bộ môn Tin học Địa chất, Khoa Công nghệ thông tin
13.	ThS	Bùi Thị Ánh Nguyệt	Giảng viên, Bộ môn Tin học Địa chất, Khoa Công nghệ thông tin
14.	ThS	Phạm Đức Hậu	Giảng viên, Bộ môn Hệ thống Thông tin và Tri thức, Khoa Công nghệ thông tin

15.	ThS	Vũ Lan Phương	Giảng viên chính, Bộ môn Hệ thống Thông tin và Tri thức, Khoa Công nghệ thông tin
16.	ThS	Nguyễn Thị Phương Bắc	Giảng viên, Bộ môn Khoa học máy tính, Khoa Công nghệ thông tin
17.	ThS	Nguyễn Thùy Dương	Giảng viên, Bộ môn Khoa học máy tính, Khoa Công nghệ thông tin
18.	ThS	Nông Thị Oanh	Giảng viên chính, Bộ môn Khoa học máy tính, Khoa Công nghệ thông tin
19.	TS	Nguyễn Duy Huy	Phó Trưởng khoa, Khoa Công nghệ thông tin
20.	PGS. TS	Lê Thanh Huệ	Giảng viên cao cấp, Bộ môn Tin học Kinh tế, Khoa Công nghệ thông tin
21.	TS	Dương Thị Hiền Thanh	Trưởng Bộ môn, Bộ môn Tin học Kinh tế, Khoa Công nghệ thông tin
22.	ThS	Nguyễn Thu Hằng	Phó Trưởng Bộ môn, Bộ môn Tin học Kinh tế, Khoa Công nghệ thông tin
23.	ThS	Vũ Thị Kim Liên	Giảng viên, Bộ môn Tin học Kinh tế, Khoa Công nghệ thông tin
24.	TS	Nguyễn Quang Khánh	Giảng viên, Bộ môn Tin học Trắc địa, Khoa Công nghệ thông tin
25.	ThS	Phạm Hữu Lợi	Phó Trưởng phòng, Phòng Thí nghiệm Địa tin học, Khoa Công nghệ thông tin
26.	PGS.TS	Lê Ngọc Ánh	Phó Trưởng Bộ môn, Bộ môn Địa chất dầu khí, Khoa Dầu khí và Năng lượng
27.	TS	Phạm Văn Tuấn	Trưởng phòng, Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục
28.	TS	Kiều Duy Thông	Giảng viên, Bộ môn Địa vật lý, Khoa Dầu khí và Năng lượng
29.	PGS.TS	Nguyễn Thế Vinh	Trưởng khoa, Khoa Dầu khí và Năng lượng
30.	TS	Lê Quang Duyến	Phó Trưởng khoa, Khoa Dầu khí và Năng lượng
31.	ThS	Vũ Thiết Thạch	Phó Trưởng Bộ môn, Bộ môn Khoan - Khai thác, Khoa Dầu khí và Năng lượng

32.	TS	Ngô Thanh Hải	Giảng viên, Bộ môn Lọc - Hóa dầu, Khoa Dầu khí và Năng lượng
33.	TS	Nguyễn Thị Linh	Phó Trưởng Bộ môn, Bộ môn Lọc - Hóa dầu, Khoa Dầu khí và Năng lượng
34.	TS	Công Ngọc Thắng	Trưởng Bộ môn, Bộ môn Lọc - Hóa dầu, Khoa Dầu khí và Năng lượng
35.	TS	Lê Đức Vinh	Trưởng Bộ môn, Bộ môn Thiết bị dầu khí và công trình - Khoa Dầu khí và Năng lượng
36.	TS	Lê Thị Thanh Hằng	Giảng viên chính, Bộ môn Hình họa, Khoa Khoa học cơ bản
37.	ThS	Nguyễn Thị Thu Phúc	Giảng viên, Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản
38.	ThS	Lê Thị Thúy Hà	Giảng viên chính, Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản
39.	ThS	Đặng Thanh Mai	Giảng viên, Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản
40.	ThS	Nguyễn Hồng Vân	Giảng viên chính, Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản
41.	ThS	Dương Thúy Hường	Phó Trưởng khoa, Khoa học cơ bản
42.	ThS	Trương Thị Thanh Thủy	Phó Trưởng Bộ môn, Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản
43.	ThS	Nguyễn Thị Thảo	Phó Trưởng Bộ môn, Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản
44.	ThS	Nguyễn Thị Nguyệt Ánh	Giảng viên chính, Bộ môn Ngoại ngữ, Khoa Khoa học cơ bản
45.	TS	Nguyễn Thị Hằng	Giảng viên chính, Phó Trưởng Bộ môn Toán, Khoa Khoa học cơ bản
46.	ThS	Đào Xuân Hưng	Giảng viên chính, Bộ môn Toán, Khoa Khoa học cơ bản
47.	ThS	Nguyễn Thị Lan Hương	Phó Trưởng phòng, Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục
48.	ThS	Nguyễn Quốc Hưng	Giảng viên, Bộ môn Địa chất, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
49.	ThS	Vũ Thu Hiền	Giảng viên, Bộ môn Địa chất Thủy văn, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Địa chất

50.	TS	Dương Thị Thanh Thủy	Giảng viên chính, Bộ môn Địa chất Thủy văn, Khoa Khoa học và Kỹ thuật Địa chất
51.	TS	Nguyễn Thị Kim Ngân	Trưởng Bộ môn, Bộ môn Quản trị Doanh nghiệp Địa chất - Dầu khí, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
52.	TS	Trần Thị Lan Hương	Giảng viên chính, Bộ môn Triết học và Pháp luật, Khoa Lý luận chính trị
53.	ThS	Nguyễn Thị Thúy Hà	Giảng viên, Bộ môn Kinh tế Chính trị và Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận chính trị
54.	ThS	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Trưởng khoa, Khoa Lý luận chính trị
55.	PGS.TS	Phạm Văn Hòa	Trưởng khoa, Khoa Mỏ
56.	ThS	Phạm Thị Phương Chi	Phó Trưởng phòng, Phòng Kế hoạch - Tài chính
57.	ThS	Nguyễn Hồng Trường	Phó Giám đốc, Trung tâm Thông tin - Thư viện
58.	ThS	Nguyễn Thị Hải Yến	Phó Giám đốc, Trung tâm Thông tin - Thư viện

Danh sách trên có 58 cá nhân./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1942 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2024

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 566
Ngày: 17/7/2024
Chuyển: P.HCTH.

Các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh hiệu thi đua

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho 61 tập thể thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có danh sách kèm theo) đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022 - 2023.

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, mỗi tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các tập thể có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Kim Chi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH
Các tập thể được công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"
năm học 2022 - 2023
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng 7 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

TT	Tên tập thể
1	Khoa Cơ - Điện
2	Bộ môn Điện khí hóa xí nghiệp, Khoa Cơ - Điện
3	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí, Khoa Cơ - Điện
4	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử, Khoa Cơ - Điện
5	Bộ môn Máy và Thiết bị công nghiệp, Khoa Cơ - Điện
6	Bộ môn Tự động hóa xí nghiệp mỏ và Dầu khí, Khoa Cơ - Điện
7	Xưởng Cơ - Điện, Khoa Cơ - Điện
8	Khoa Công nghệ thông tin
9	Bộ môn Mạng máy tính, Khoa Công nghệ thông tin
10	Bộ môn Khoa học máy tính, Khoa Công nghệ thông tin
11	Bộ môn Hệ thống thông tin tri thức, Khoa Công nghệ thông tin
12	Bộ môn Tin học kinh tế, Khoa Công nghệ thông tin
13	Bộ môn Tin học trắc địa, Khoa Công nghệ thông tin
14	Khoa Dầu khí và năng lượng
15	Bộ môn Khoan - Khai thác, Khoa Dầu khí và năng lượng
16	Bộ môn Lọc - Hóa dầu, Khoa Dầu khí và năng lượng
17	Bộ môn Thiết bị dầu khí và công trình, Khoa Dầu khí và năng lượng
18	Khoa Giáo dục quốc phòng
19	Bộ môn Kỹ thuật quân sự, Khoa Giáo dục quốc phòng
20	Bộ môn Đường lối quân sự, Khoa Giáo dục quốc phòng
21	Bộ môn Cơ lý thuyết, Khoa Khoa học cơ bản
22	Bộ môn Giáo dục Thể chất, Khoa Khoa học cơ bản
23	Bộ môn Toán, Khoa Khoa học cơ bản

TT	Tên tập thể
24	Bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản
25	Bộ môn Địa chất, Khoa Khoa học và Kỹ thuật địa chất
26	Bộ môn Địa chất công trình, Khoa Khoa học và Kỹ thuật địa chất
27	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò, Khoa Khoa học và Kỹ thuật địa chất
28	Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
29	Bộ môn Quản trị kinh doanh Địa chất - Dầu khí, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
30	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mỏ, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
31	Bộ môn Kinh tế cơ sở, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
32	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
33	Khoa Lý luận chính trị
34	Bộ môn Kinh tế chính trị và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận chính trị
35	Bộ môn Triết học và pháp luật, Khoa Lý luận chính trị
36	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Khoa Lý luận chính trị
37	Bộ môn Khai thác lộ thiên, Khoa Mỏ
38	Bộ môn Sức bền vật liệu, Khoa Mỏ
39	Bộ môn Tuyển khoáng, Khoa Mỏ
40	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường, Khoa Môi trường
41	Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
42	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám, Khoa Trắc địa bản đồ và Quản lý đất đai
43	Bộ môn Trắc địa cao cấp, Khoa Trắc địa bản đồ và Quản lý đất đai
44	Bộ môn Trắc địa công trình, Khoa Trắc địa bản đồ và Quản lý đất đai
45	Bộ môn Trắc địa mỏ, Khoa Trắc địa bản đồ và Quản lý đất đai
46	Bộ môn Địa chính, Khoa Trắc địa bản đồ và Quản lý đất đai
47	Tổ máy trắc địa, Khoa Trắc địa bản đồ và Quản lý đất đai
48	Khoa Xây dựng
49	Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Khoa Xây dựng
50	Bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Khoa Xây dựng
51	Bộ môn Xây dựng hạ tầng cơ sở, Khoa Xây dựng
52	Phòng Công tác chính trị - Sinh viên

TT	Tên tập thể
53	Phòng Đạo tạo sau đại học
54	Phòng Hành chính - Tổng hợp
55	Phòng Hợp tác quốc tế
56	Phòng Khoa học - Công nghệ
57	Phòng Kế hoạch tài chính
58	Phòng Tổ chức - Cán bộ
59	Văn phòng Đảng - Đoàn thể
60	Trung tâm Phân tích, Thí nghiệm công nghệ cao
61	Trung tâm Thông tin - Thư viện

Danh sách trên có 61 tập thể./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1975 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2024

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 579
Ngày: 23/7/2024
Chuyển: HĐT, BGH
P. HCTH
Các đơn vị

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho 18 tập thể thuộc Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có danh sách kèm theo) đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2021 - 2022 đến năm học 2022 - 2023.

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, mỗi tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các tập thể có tên trong danh sách ghi tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Kim Chi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các tập thể, cá nhân được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị: Trường Đại học Mỏ - Địa chất

TT	Tập thể
1.	Khoa Công nghệ thông tin
2.	Bộ môn Mạng máy tính, Khoa Công nghệ thông tin
3.	Bộ môn Hệ thống thông tin và tri thức, Khoa Công nghệ thông tin
4.	Bộ môn Đường lối quân sự, Khoa Giáo dục quốc phòng
5.	Bộ môn Kỹ thuật quân sự, Khoa Giáo dục quốc phòng
6.	Bộ môn Toán, Khoa Khoa học cơ bản
7.	Bộ môn Vật lý, Khoa Khoa học cơ bản
8.	Bộ môn Kinh tế cơ sở, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
9.	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh
10.	Khoa Lý luận chính trị
11.	Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai
12.	Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Khoa Xây dựng
13.	Bộ môn Xây dựng công trình ngầm và mỏ, Khoa Xây dựng
14.	Bộ môn Xây dựng hạ tầng cơ sở, Khoa Xây dựng
15.	Phòng Khoa học công nghệ
16.	Phòng Hành chính - Tổng hợp
17.	Phòng Tổ chức - Cán bộ
18.	Trung tâm Thông tin - Thư viện

Danh sách trên có 18 tập thể./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2214 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2024

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
ĐẾN Số: 681
Ngày: 22/8/2024
Chuyển: P. HCTH

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng Bằng khen

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cho Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám, Khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã có thành tích xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển đơn vị, nhân dịp kỷ niệm 50 năm thành lập (1974 - 2024).

Điều 2. Kèm theo Bằng khen, tập thể được thưởng theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ, trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Chi

CHỦ TỊCH NƯỚC

Số: 1113 /QĐ-CTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng thưởng Huân chương Lao động

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Xét đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 759/TTr-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng thưởng **Huân chương Lao động hạng Ba** cho:

1. Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Khánh, Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2. Tiến sĩ Nguyễn Thị Kim Ngân, Trưởng Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Địa chất - Dầu khí, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Bộ Giáo dục và Đào tạo,

Đã có thành tích xuất sắc trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Ánh Xuân

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- VPCTN: CNVP, Trợ lý PCTN, Website VP;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (2).